

Introduction to Data Science

Data Visualization

=> Nằm từ bước hiểu DI đến bước đã rút ra đc kết luận hữu ích

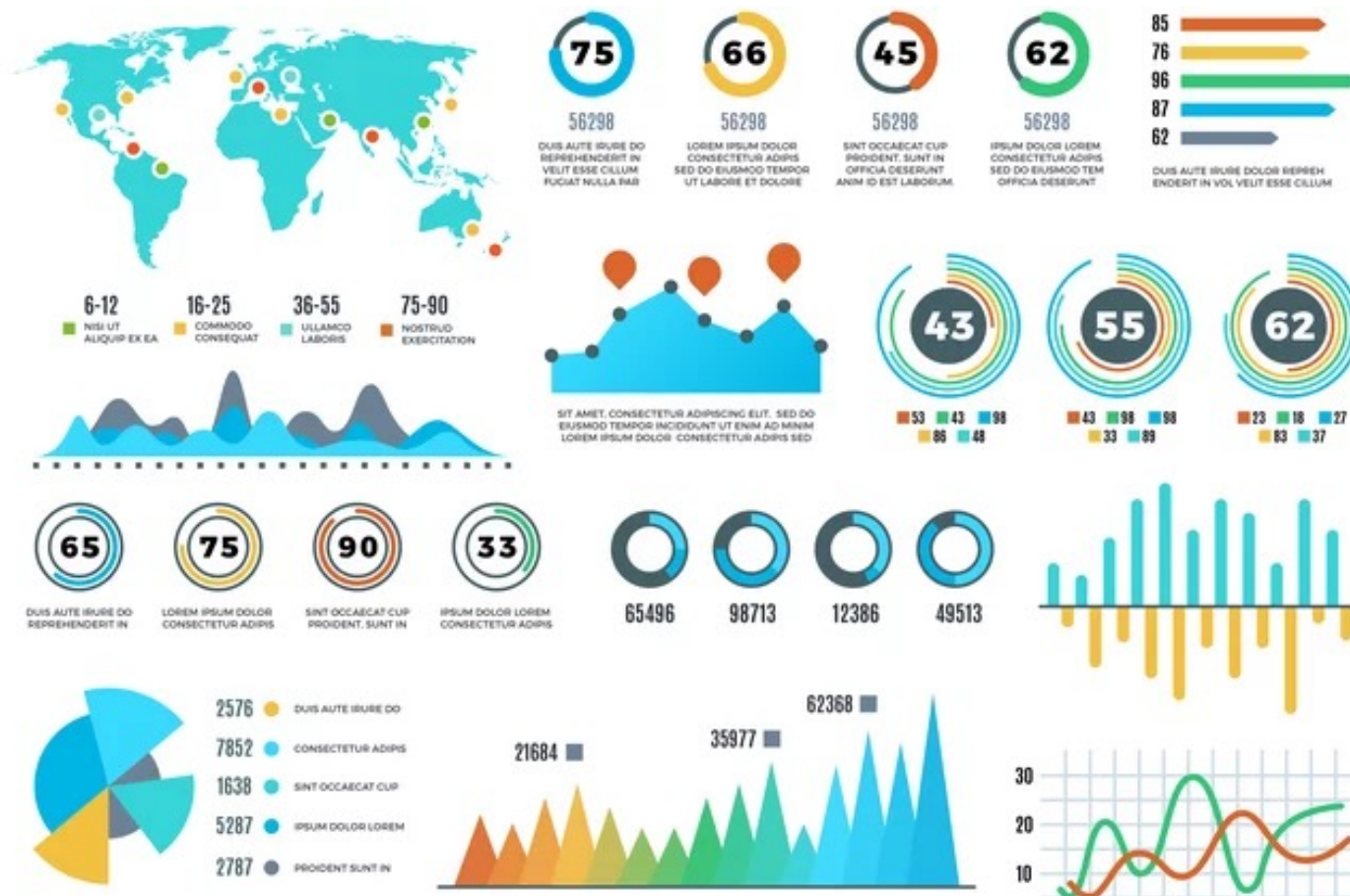
Presenter: Le Ngoc Thanh
lnthanh@fit.hcmus.edu.vn

Content

- ◎ Introduction
- ◎ Types of Visualization
 - Comparison Plots
 - Relation Plots
 - Composition Plots
 - Distribution Plots
 - Geo Plots

What is Data Visualization?

- ◎ **Data visualization** is the graphical representation of information and data.



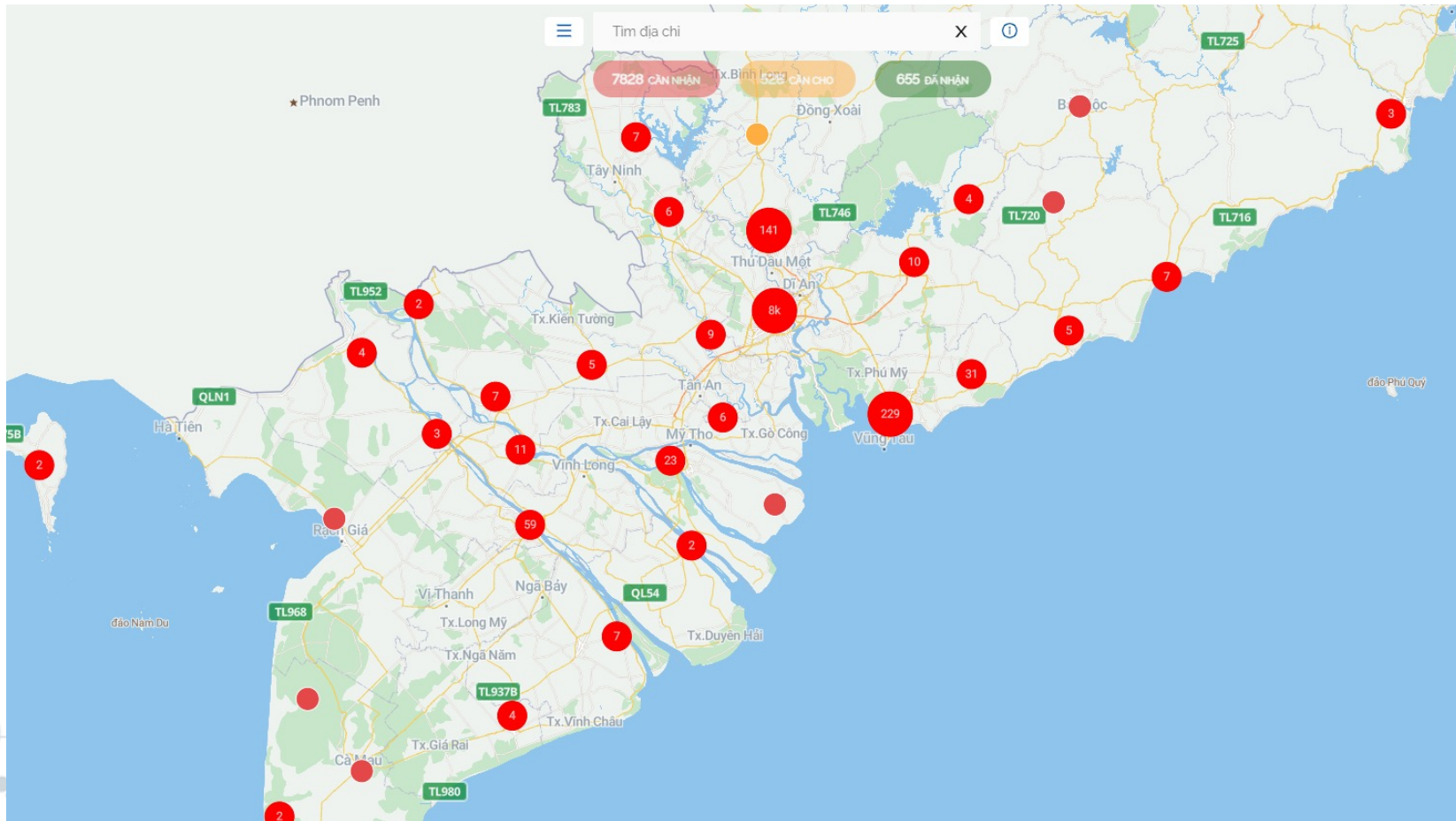
Why is Data Visualization important?

- Visual data is **very easy to understand** compared to data in any other form.
 - Our brains process images at a rapid pace, according to an [MIT study](#).



Example of Data Visualization

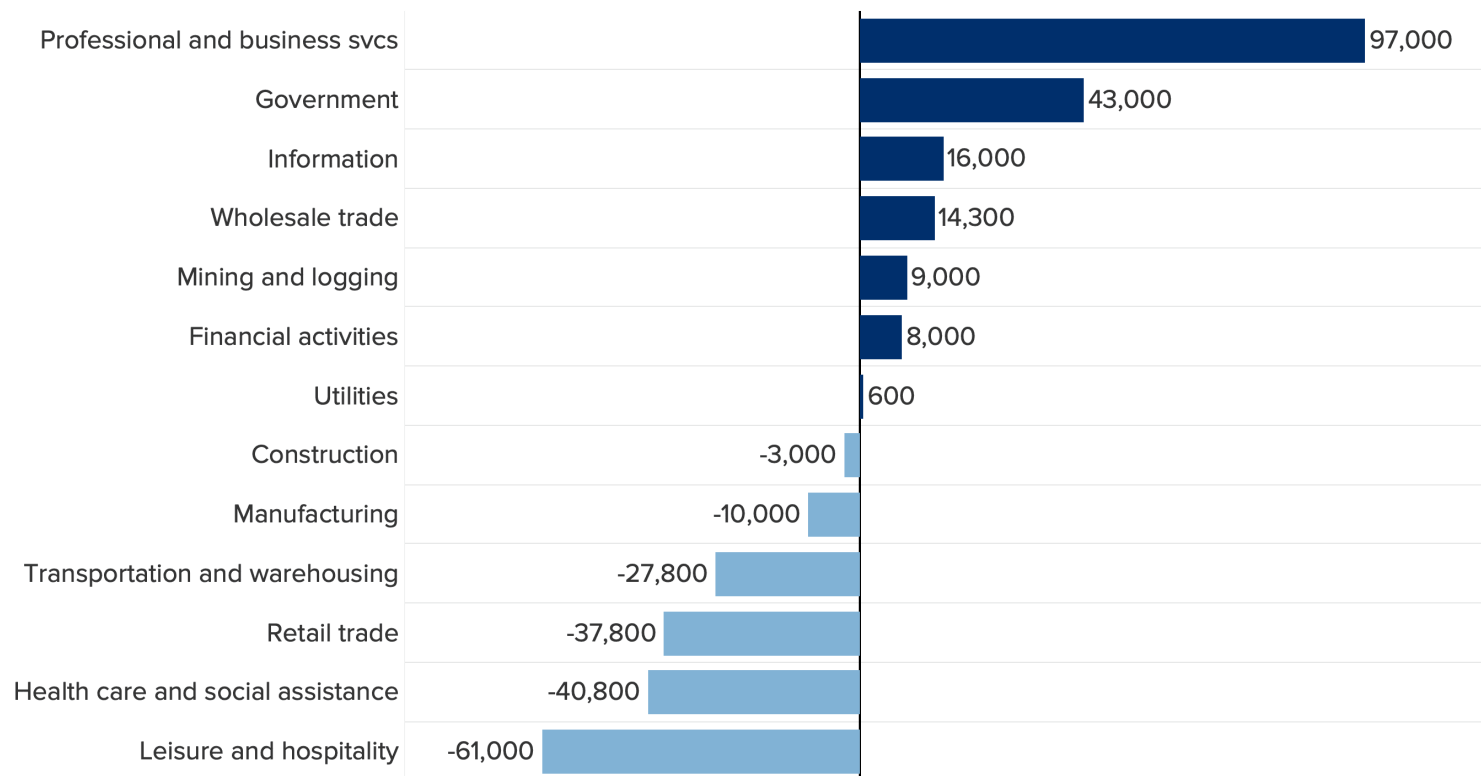
- ◎ Sosmap.net visualizes the covid infected cases with map



Example of Data Visualization

- © The visual from CNBC uses a bar graph to visualize the industry-by-industry employment changes in the January 2021 jobs report.

January jobs one-month net change



SOURCE: Bureau of Labor Statistics

Example of Data Visualization

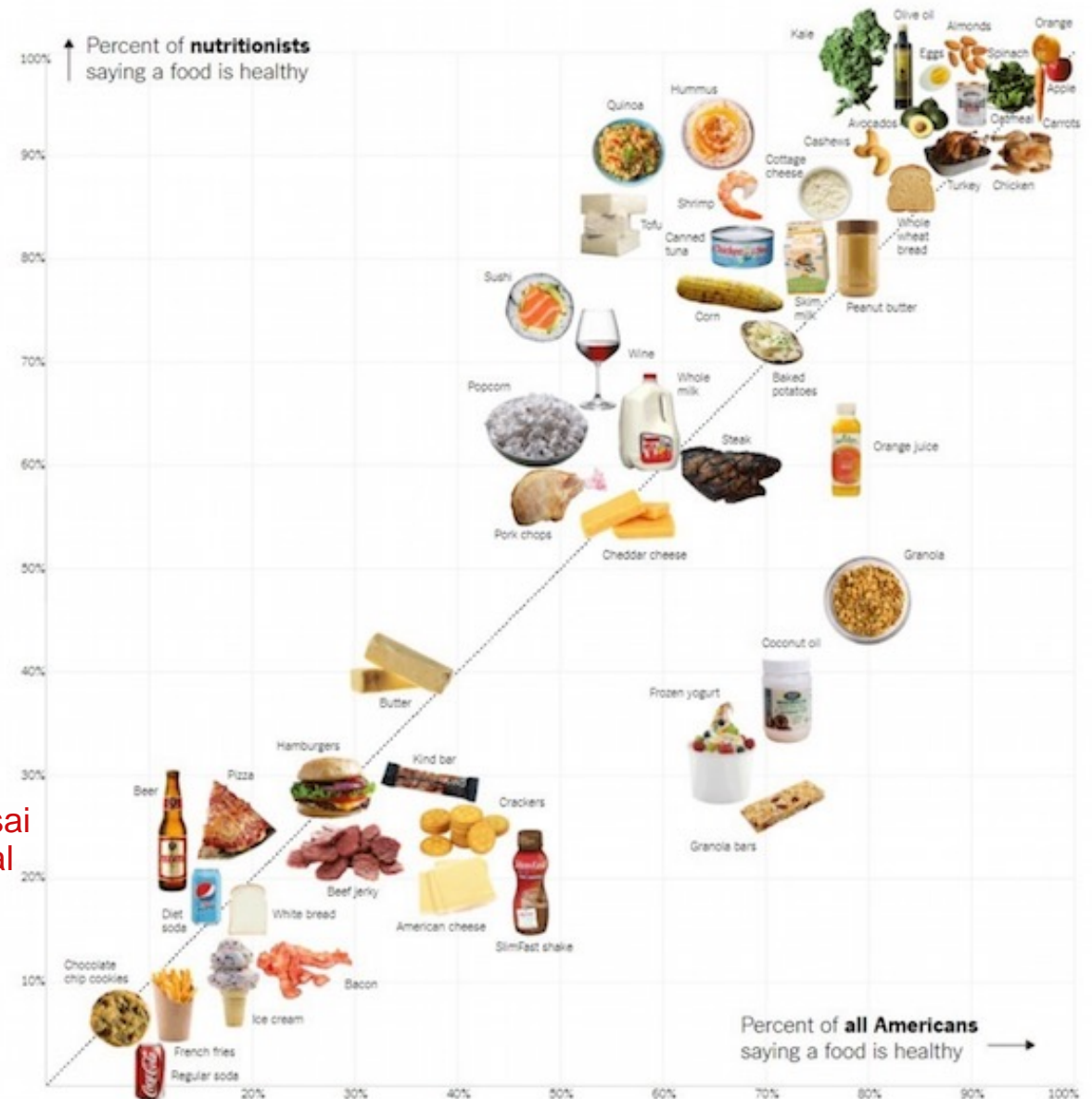
- ◎ The NY Times uses scatter plots to explain about healthy food

Pros:

- + dễ hiểu DL
- + dễ trao đổi và chia sẻ
- + dễ nhớ
- + Storytelling can be done using dashboard and animations
- + Có thể nhìn ra đc mối liên kết DL

Cons:

- + Thiếu sự chi tiết
- + Phải có kiến thức về biểu đồ mới hiểu đc
- + Chỉ đưa ra infor ước lượng chứ ko chính xác => có thể đưa ra dự đoán sai
- + Bias => có thể thiên vị vì góc nhìn or kinh nghiệm/quan điểm của ng visual
- + sử dụng sai biểu đồ
- + nhìn sai thông điệp trog data

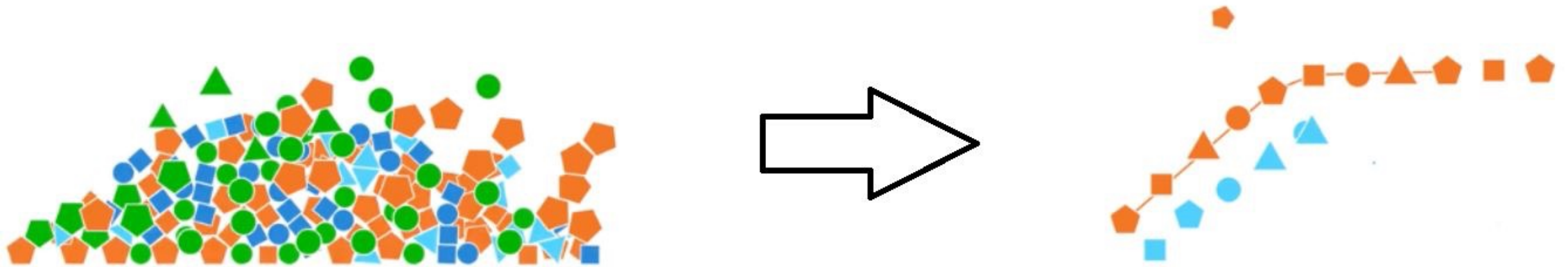


Features of Visualizations

- ◎ All of data visualizations include the following features :
 - **Indicators**: They highlight the most important information.
 - **Simplicity**: The information is clear. The reader understands the information at hand immediately. => rõ ràng
 - **Brevity**: The message is short and clear, and no unnecessary information is visible. => ngắn gọn, súc tích, infor ko cần thì ko đưa vào
 - **Originality**: types of data are collected and displayed in a way that offers readers a new perspective on the subject. => cung cấp cho ng xem khía cạnh mới về DL
 - **Colour**: to draw the reader's attention to the most important pieces of information, clear and easy-to-understand color palettes are used.
=> thu hút sự chú ý của ng đọc đến infor qtrọng nhất bằng màu sắc

Data Wrangling

- ◎ **Data wrangling**—also called **data munging**—is the process of transforming and mapping data from one "raw" data form into the format that is convenient for the consumption of data.



Tools and Libraries for Visualization

◎ Non-coding tool:

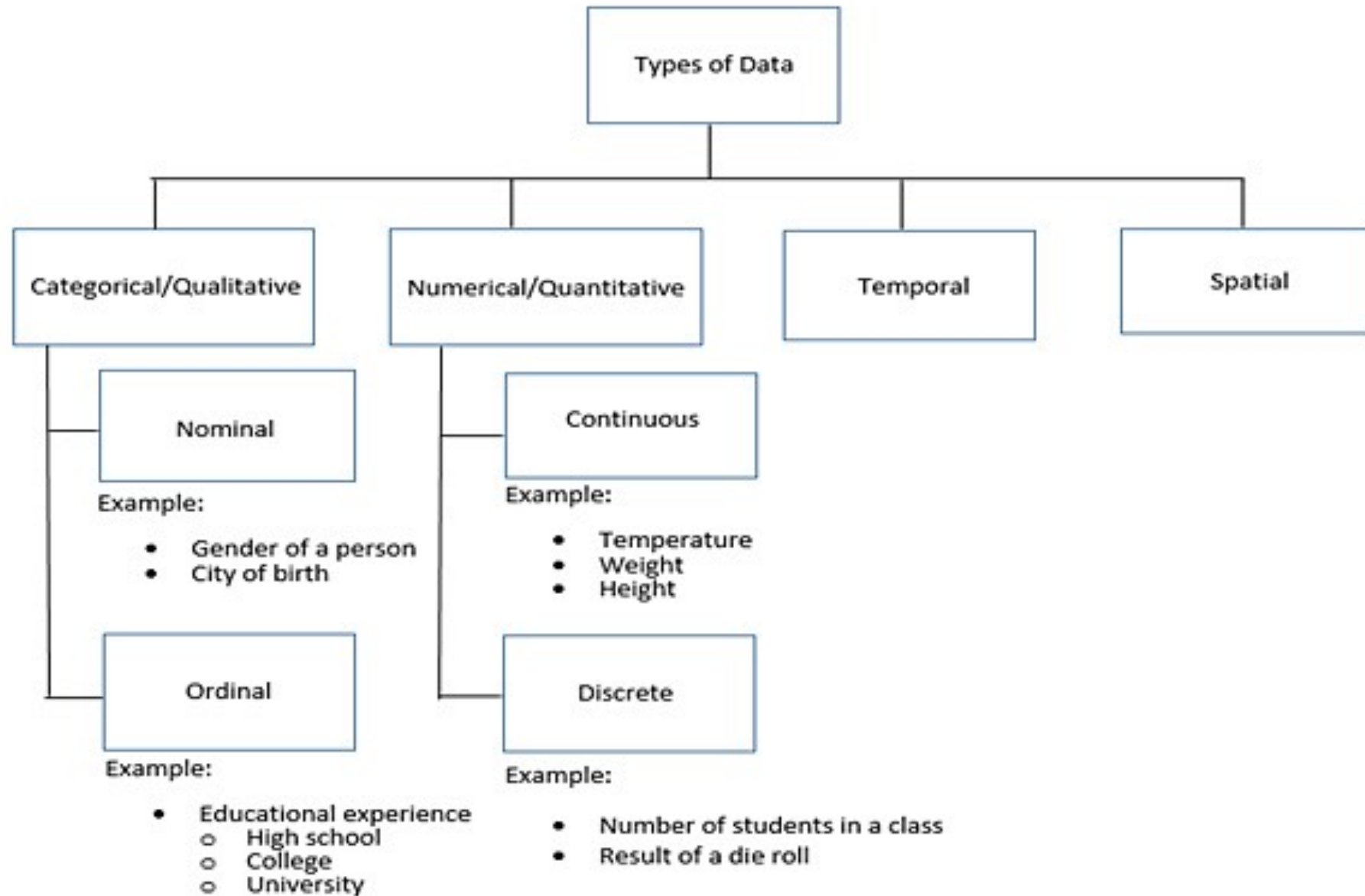
- Tableau
- Power BI

◎ Coding (Python, Matlab, R):

○ Python libraries:

- ◎ Matplotlib
- ◎ Seaborn
- ◎ Geospatial => hỗ trợ trực quan về mặt địa lý, bản đồ
- ◎ Bokeh => tạo ra sự tương tác : zoom out, zoom in, kéo thả

Types of Data



Content

◎ Introduction

◎ **Types of Visualization**

- **Comparison Plots** => nhóm lược đồ so sánh
- Relation Plots
- Composition Plots
- Distribution Plots
- Geo Plots

Comparison Plots

- ◎ **Comparison plots** include charts that are well-suited for comparing multiple variables or variables over time.
 - Line chart
 - Bar chart
 - Radar chart

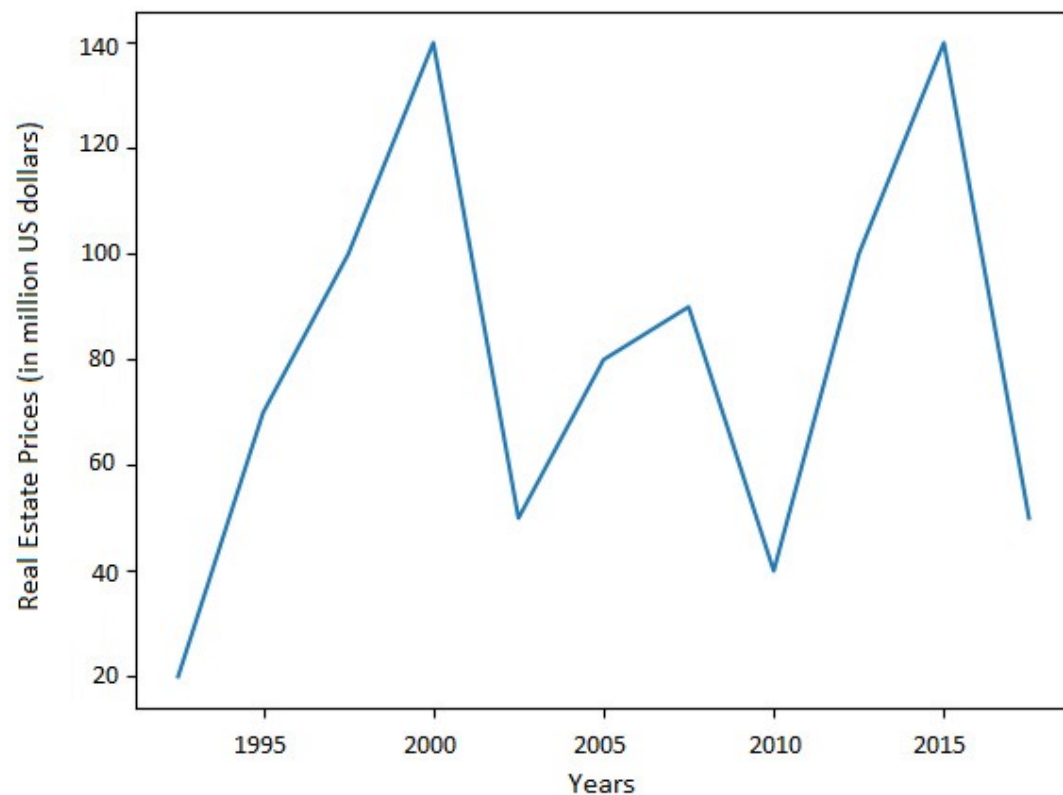
Line Chart

=> hướng đến trend, tìm ra quy luật/ xu hướng

=> Mục tiêu: so sánh sự thay đổi của biến theo thời gian

=> đối vs những khoảng tg ngắn or chu kì ngắn thì ko dùng line chart mà dùng bar chart

- ◎ **Line charts** are used to display **quantitative values over a continuous time period** and show information as a series.



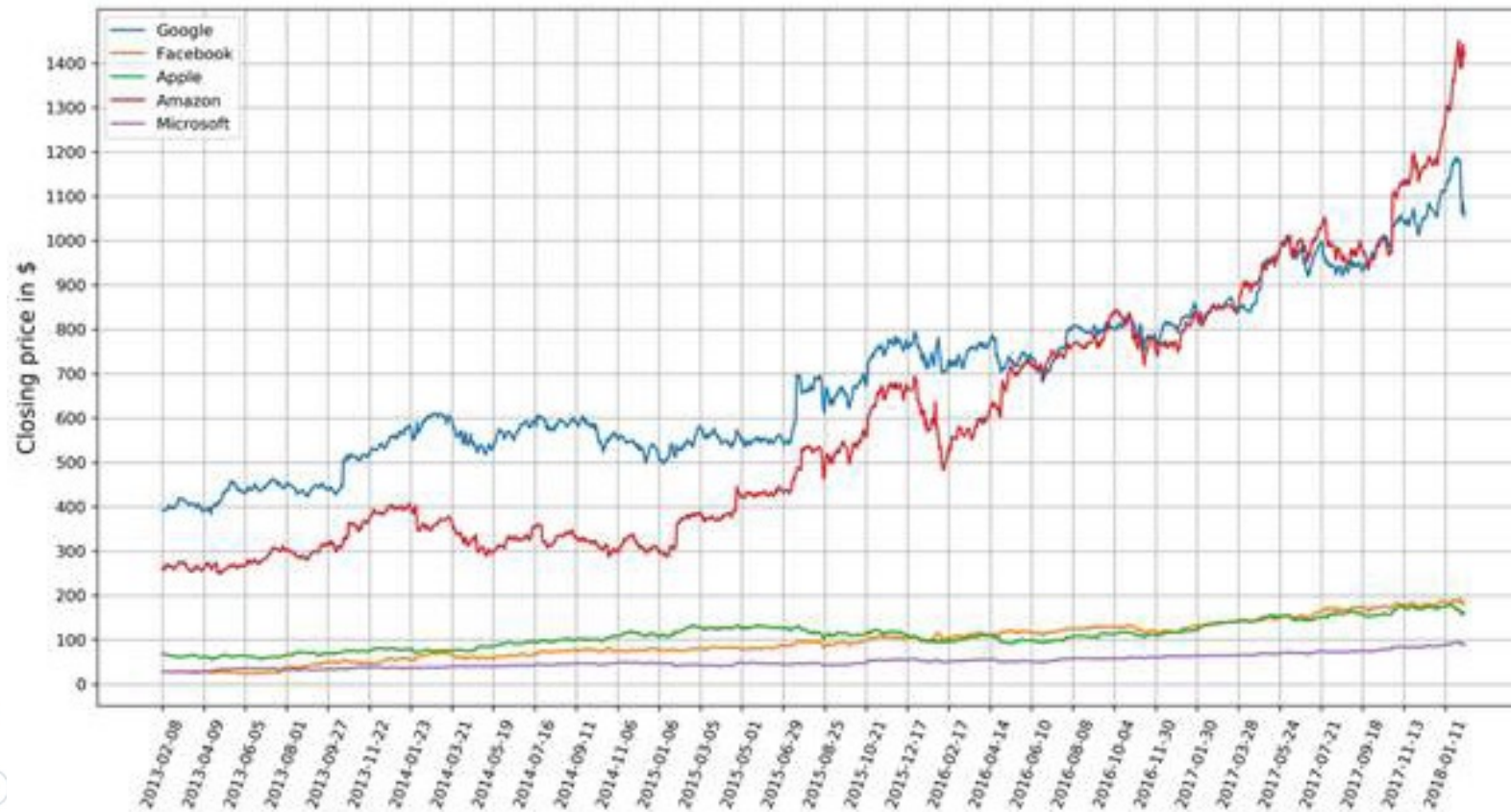
Line Chart

◎ Uses:

- Line charts are great for **comparing multiple variables** and **visualizing trends** for both single as well as multiple variables, especially if your dataset **has many time periods** (roughly more than ten).
- For **smaller time periods**, **vertical bar charts** might be the better choice.

Line Chart Example

- ⦿ Compares the stock-closing prices for Google, Facebook, Apple, Amazon, and Microsoft.



Line Chart Practices

=> mất tính đơn giản

=> Câu hỏi: cải thiện: chia nhóm, giới hạn đg trong nhóm. có thể dùng TB or max, min

◎ Design practices:

- **Avoid** too many lines per chart
- **Adjust** the scale so that the trend is clearly visible

Fertility Rate

Average number of children per woman over her lifetime
Showing all countries for which complete data is available

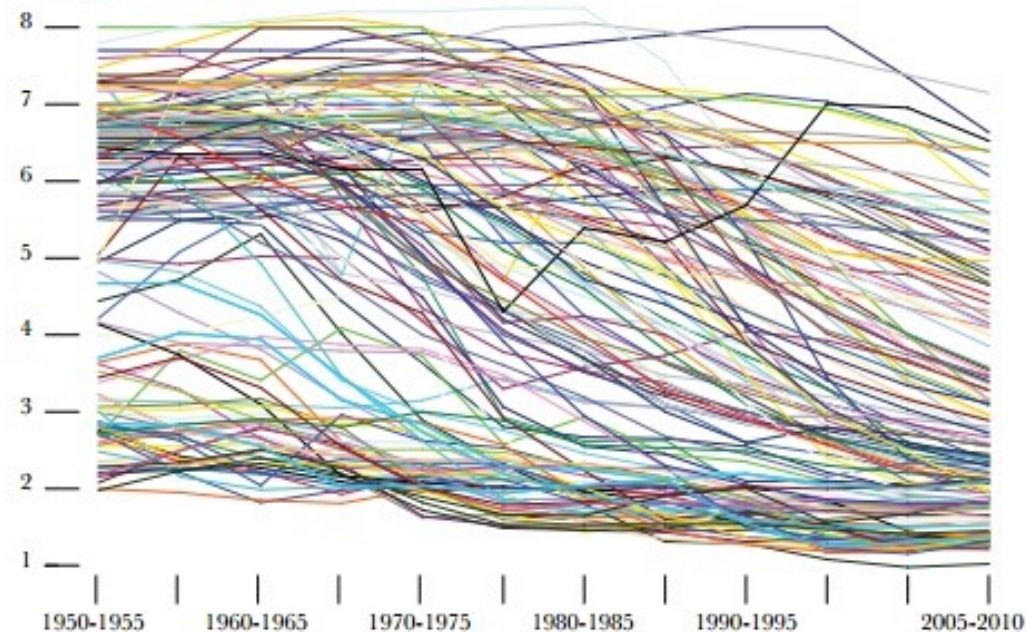


Figure 1.5 Too many lines obscure the message.

Bar Chart

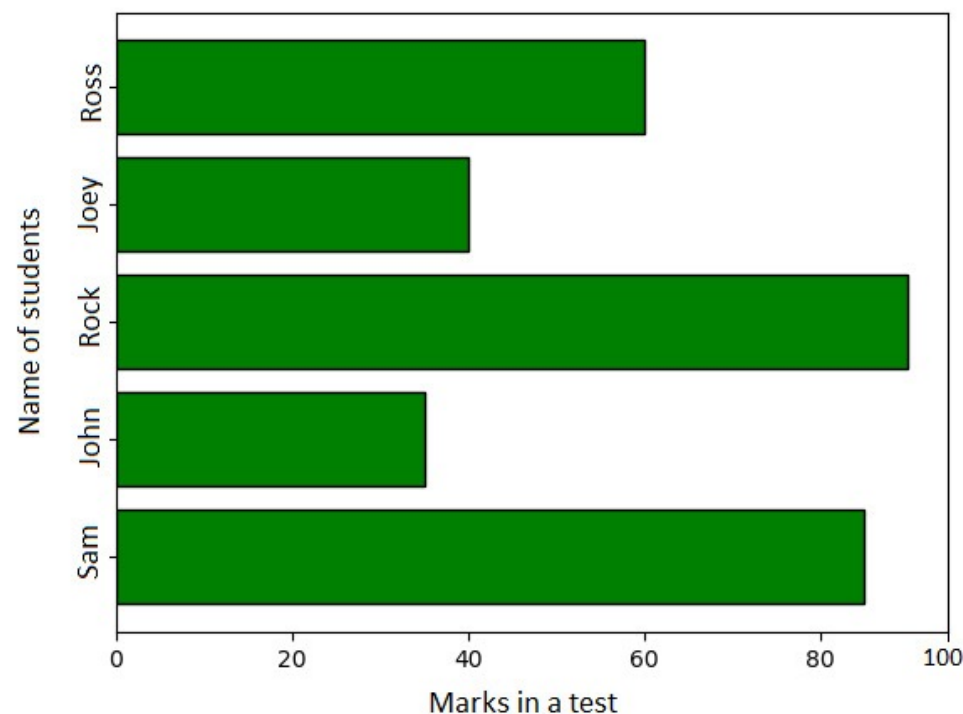
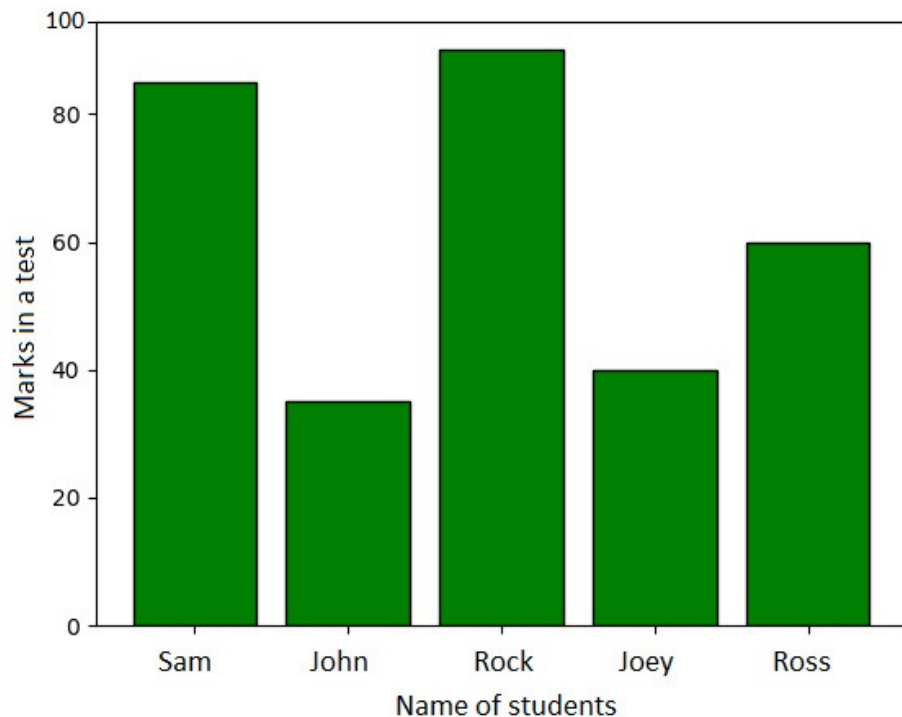
- ◎ The bar length encodes the value. thanh đứng
- ◎ There are two variants of bar charts: **vertical bar charts** and **horizontal bar charts**. thanh ngang
 - While they are both used to compare numerical values across categories, vertical bar charts are sometimes used to show a single variable over time.
 - Don't confuse vertical bar charts with histograms. Bar charts compare different variables or categories, while histograms show the distribution for a single variable.

=> Mục tiêu của histogram là thể hiện sự phân bố chứ không phải so sánh như bar chart

Bar Chart Example

=> ko nên dùng line chart vì ở đây có thể swap lại và tạo ra nhữ đg khác nhau và dùng bar để so sánh hơn

- ◎ The marks out of 100 that five students obtained in a test



Dùng bd đứng: có ít giá trị

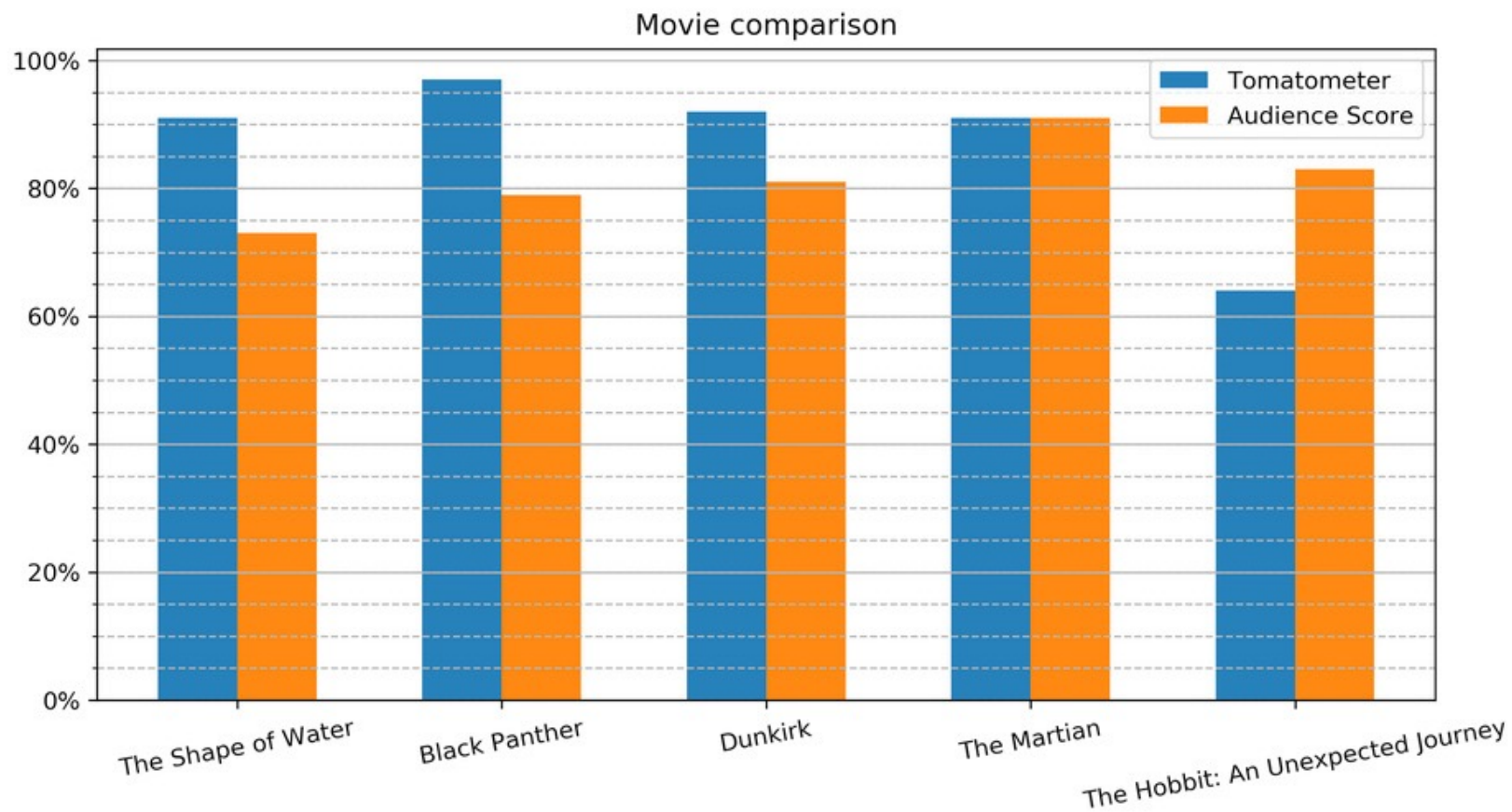
Dùng bd ngang: thể hiện hiệu giá trị, nên sắp xếp tăng or giảm dần

Bar Chart Example

Exercise:

- + Điểm ko hợp lí: mục tiêu của họ ko có xu hướng , thiếu ghi chú
- + Nên dùng bar chart
- + Ta hoán vị thì tạo ra đg khác => ko dùng line chart

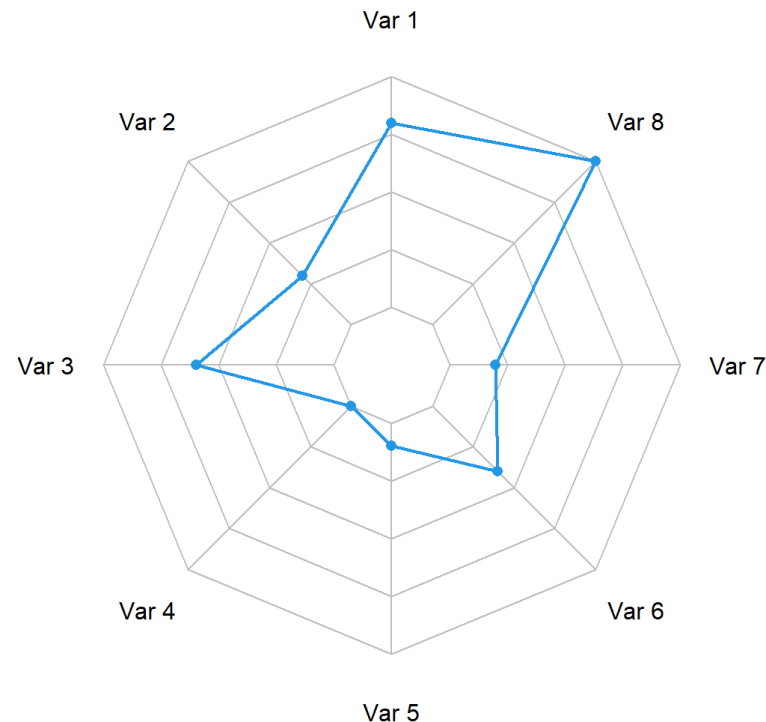
- ◎ The following diagram compares movie ratings, giving two different scores:



Radar Chart

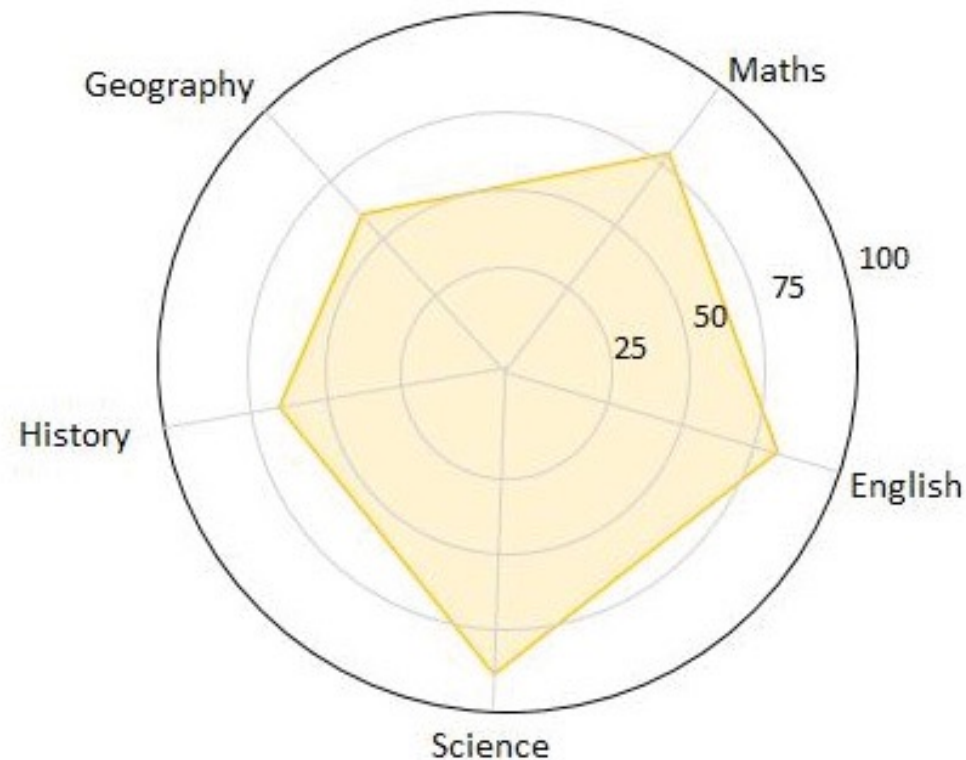
=> visual nhiều biến vs mỗi biến đc vẽ trên trục riêng của nó
=> mỗi trụ thể hiện 1 biến và vòng tròn thể hiện mức độ

- ◎ **Radar charts**, also known as **spider** or **web charts**, visualize multiple variables with **each variable plotted on its own axis, resulting in a polygon**.
 - All axes are arranged radially, starting at the center with equal distances between one another and have the same scale.



Radar Chart Example

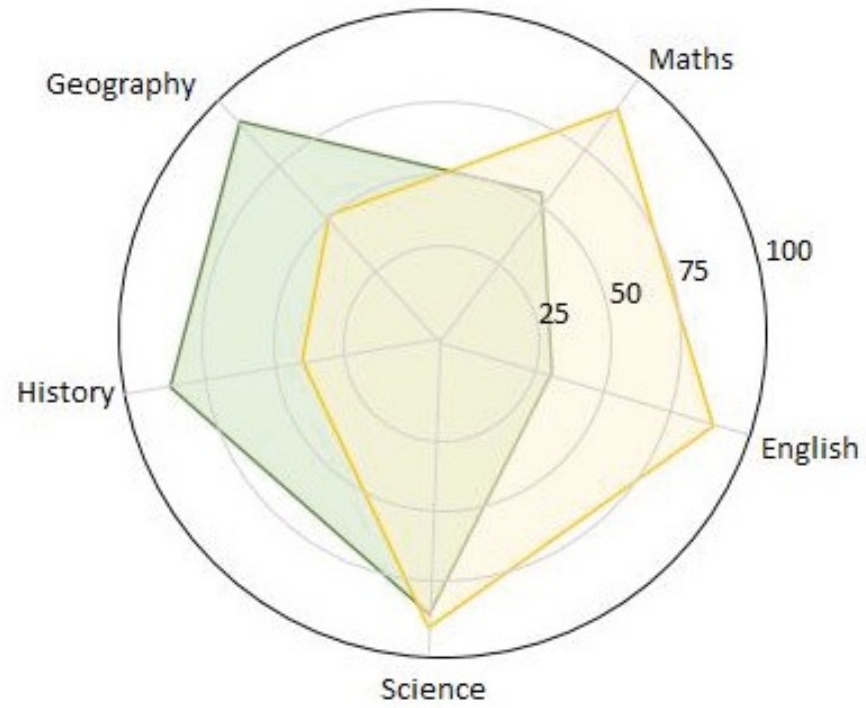
- ◎ The following radar chart displays data about a student (a single variable) scoring marks in different subjects.



=> dùng radar chart vì
+ vùng phủ: thiên hướng của sv là về khtn
+ có thể so sánh trên toàn bộ không gian

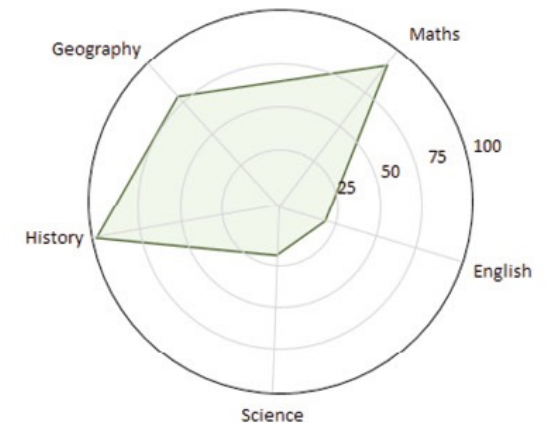
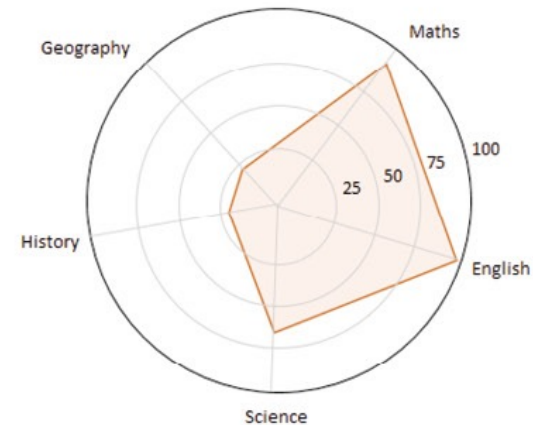
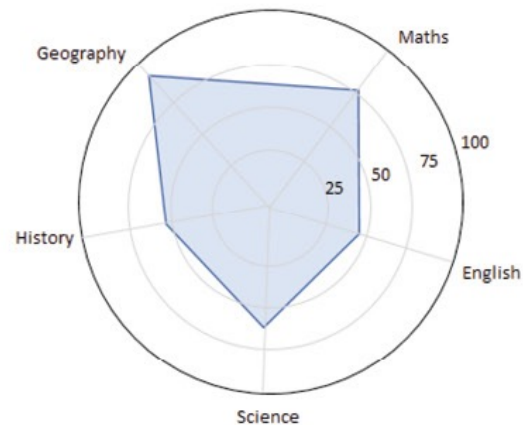
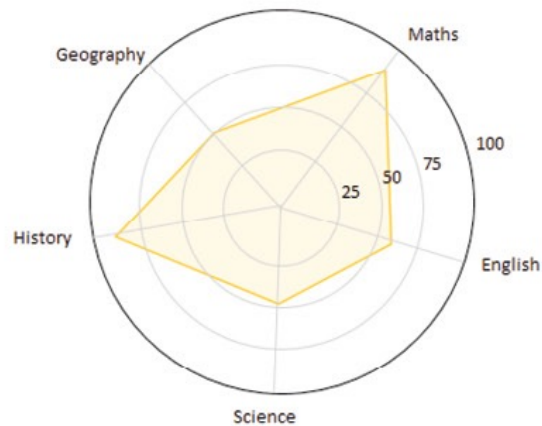
Radar Chart Example

- ◎ The following diagram shows a radar chart for two variables/groups:



Radar Chart Example

- ⊙ Radar chart with faceting for multiple variables (multiple subjects)



Radar Chart Practices

Exercise 2:

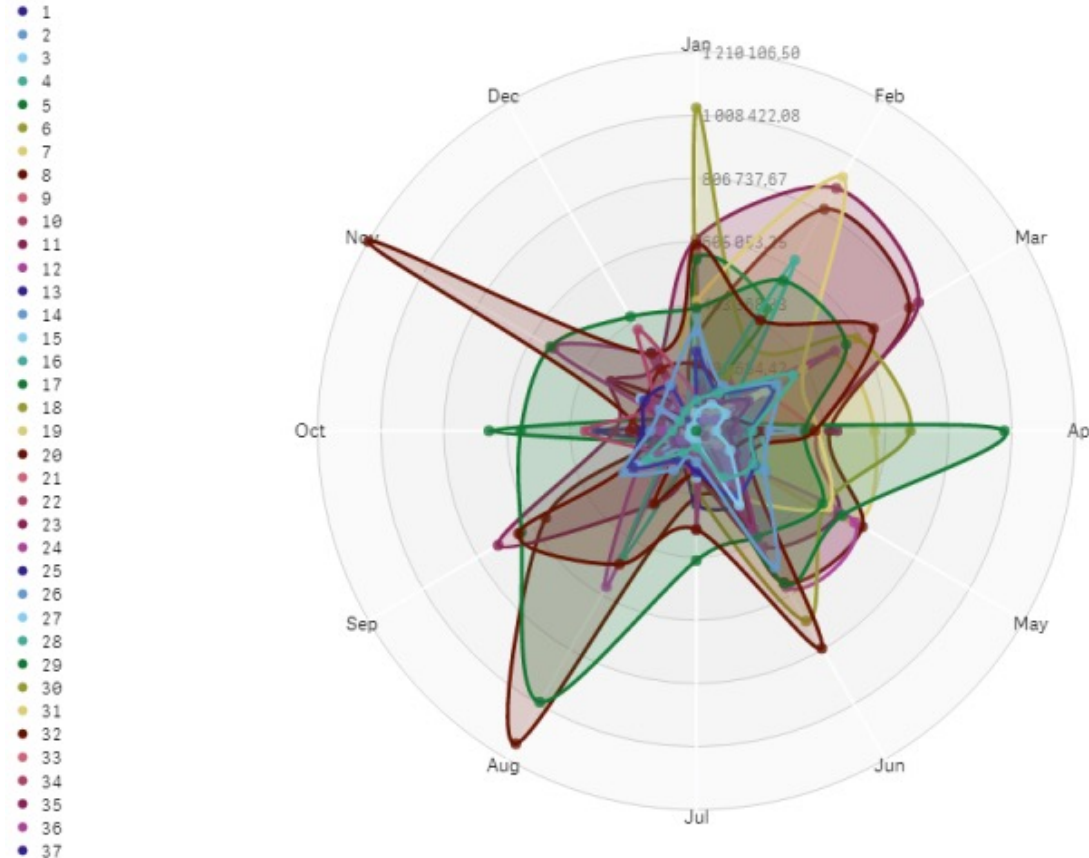
+ Vẽ bar chart: quá nhiều cột, ko nhìn dc thể mạnh của từng bạn (thường 2-3 cột)

+ Vẽ radar chart: dễ so sánh và nhìn tổng thể => đánh giá tổng thể tốt

Improve: bổ sung thêm màu, xếp chồng lên nhau, thêm region

Design practices:

- Display **ten factors or fewer on one radar chart** to make it easier to read.



Content

- ◎ Introduction
- ◎ **Types of Visualization**
 - Comparison Plots
 - **Relation Plots** => nhóm lược đồ thể hiện sự tương quan
 - Composition Plots
 - Distribution Plots
 - Geo Plots

Relation Plots

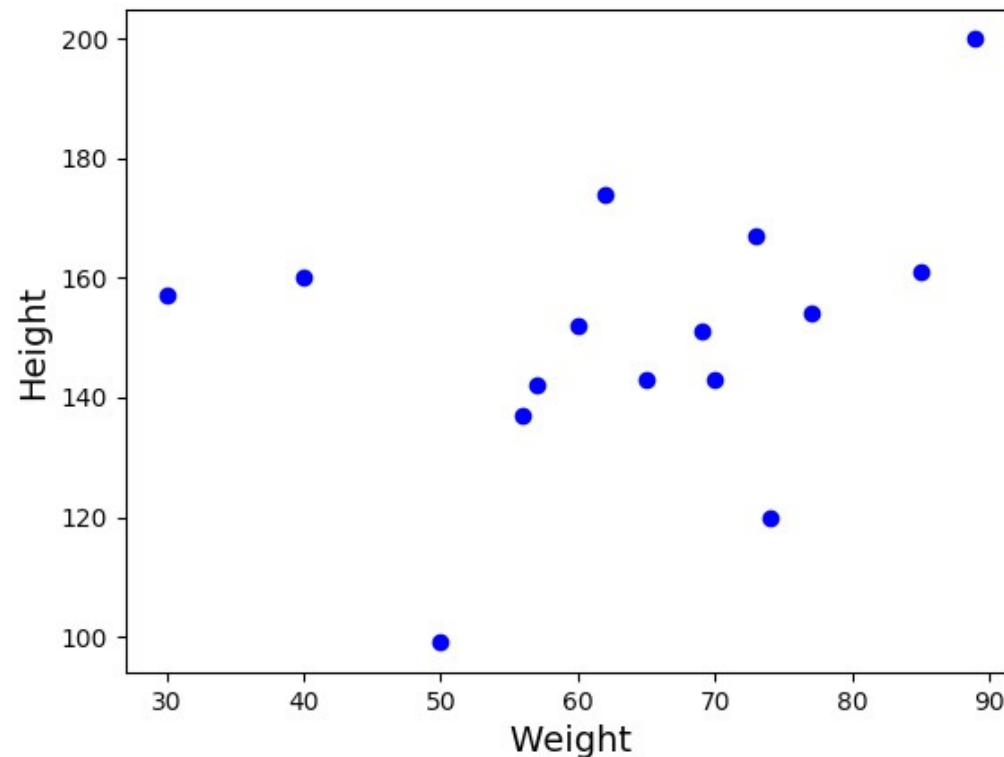
◎ **Relation plots** are perfectly suited to show **relationships among variables**.

- Scatter plot => dùng nhiều
- Bubble plot
- Correlogram
- Heatmap

Scatter Plot

=> Mục tiêu: tìm mối tương quan của 2 biến liên tục, mối liên hệ giữa các biến

- Scatter plots show data points for two numerical variables, displaying a variable on both axes.



=> nếu các điểm vẽ lên thành 1 đg thagwr thì có thể đi 1 trường vì từ trường kia có thể nội suy ra

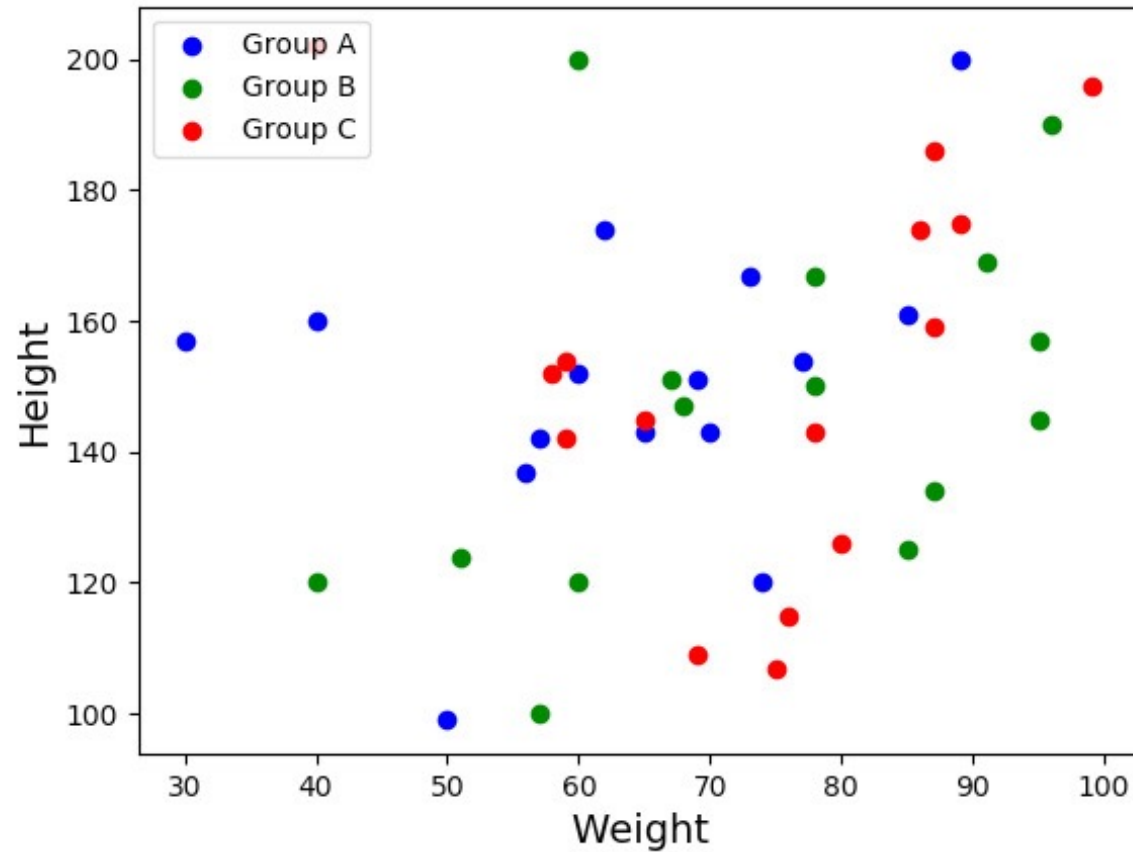
A scatter plot of height and weight of persons belonging to a single group

Scatter Plot

- ◎ With scatter plot:
 - Can detect **whether a correlation (relationship) exists** between two variables.
 - Can plot the relationship for **multiple groups or categories using different colors**.
 - A **bubble plot**, which is **a variation of the scatter plot**, is an excellent tool for visualizing the correlation of **a third variable**.

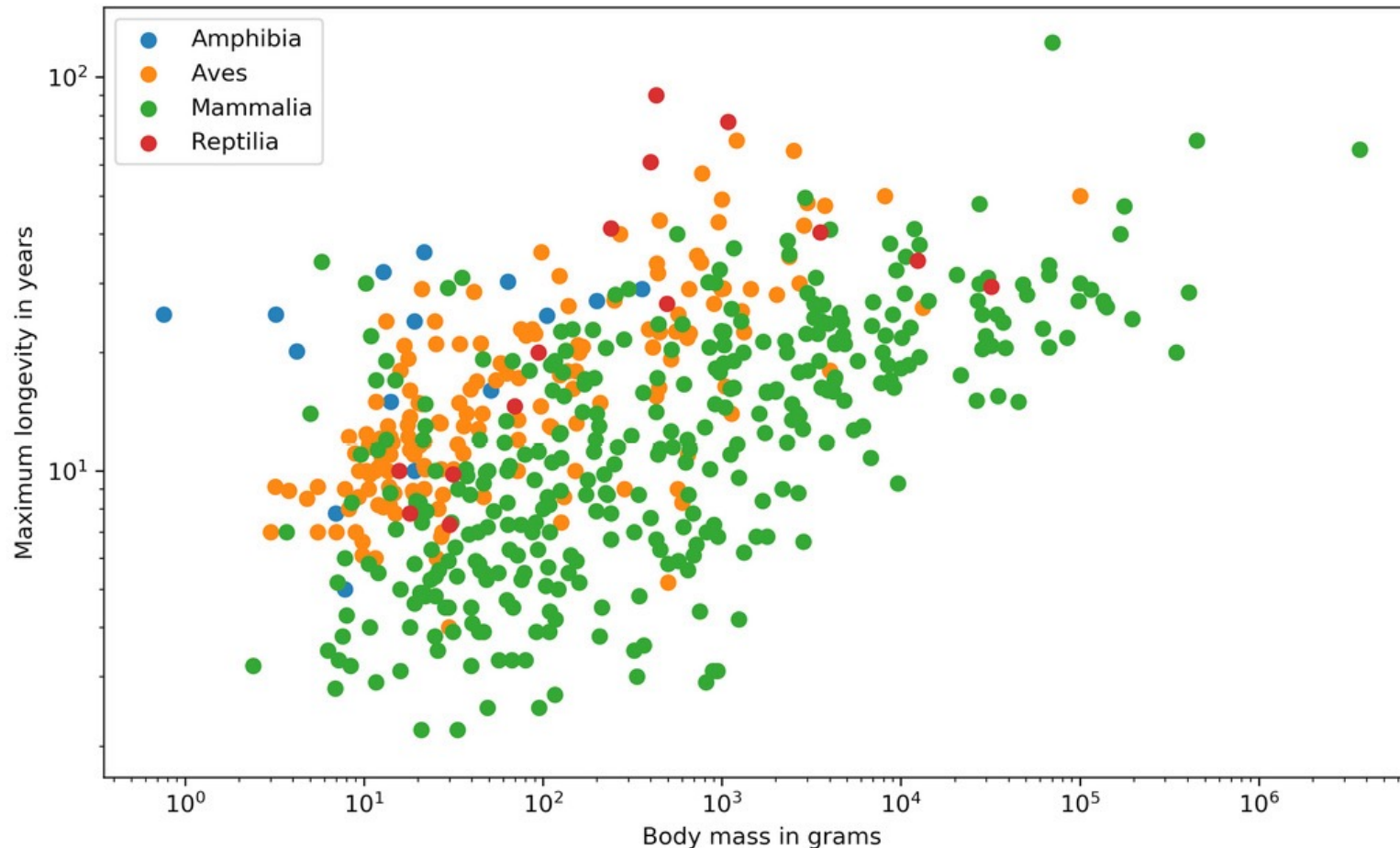
Scatter Plot Example

- Scatter plot with multiple variables (three groups)



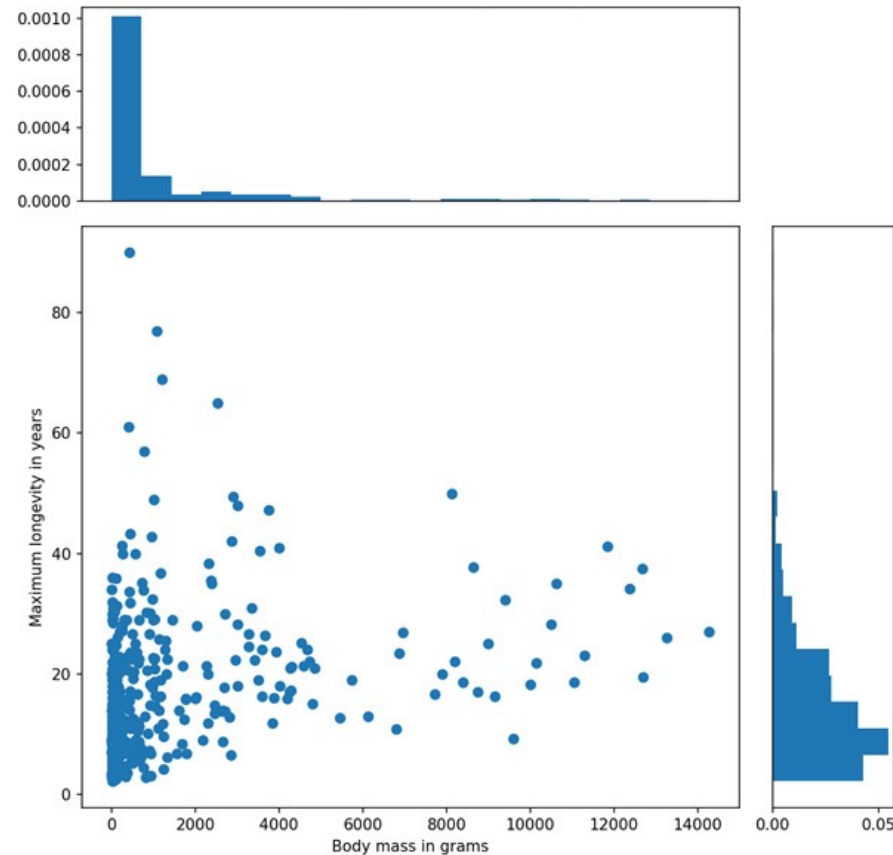
Scatter Plot Example

- ◎ The following diagram shows the correlation between the body mass and the maximum longevity for various animals grouped by their classes.
 - There is a positive correlation between the body mass and the maximum longevity



Variants: scatter plots with marginal histograms

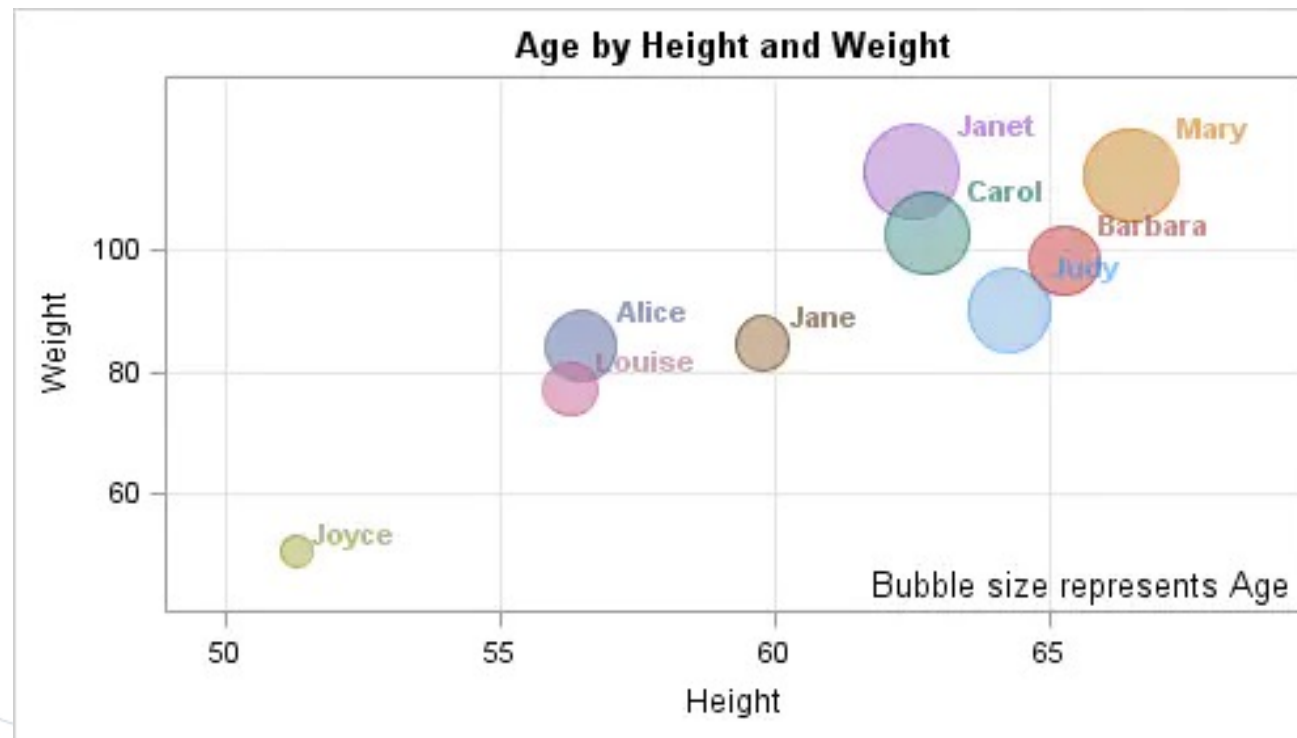
- ◎ In addition to the scatter plot, you can plot the marginal distribution for each variable in the form of histograms to give better insight into how each variable is distributed.



=> bổ sung thêm sự phân bố

Bubble Plot => bổ sung thêm tuổi

- ◎ A **bubble plot** extends a scatter plot by introducing a third numerical variable.
 - To show a **correlation between three variables**.
 - The value of the variable is represented **by the size of the dots**. The area of the dots is proportional to the value.
 - A **legend** is used to link the size of the dot to an actual numerical value.



Correlogram

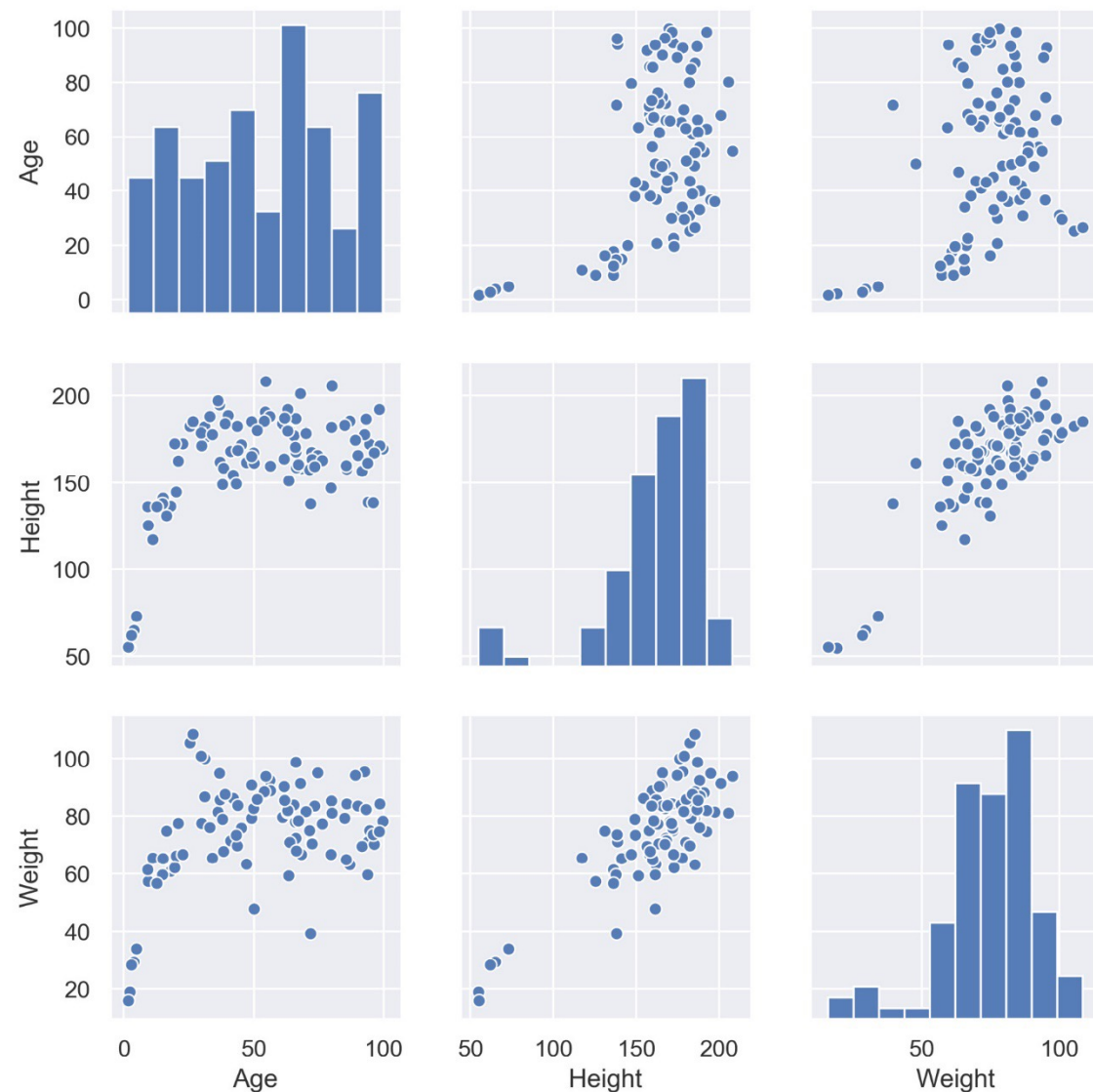
- ◎ **A correlogram** is a combination of scatter plots and histograms.
 - A correlogram or correlation matrix visualizes the relationship between each pair of numerical variables using a scatter plot.
 - The diagonals of the correlation matrix represent the distribution of each variable in the form of a histogram.

Correlogram Example

=> so sánh từng cặp

=> trên đg chéo là lược đồ phân phối của giá trị đó

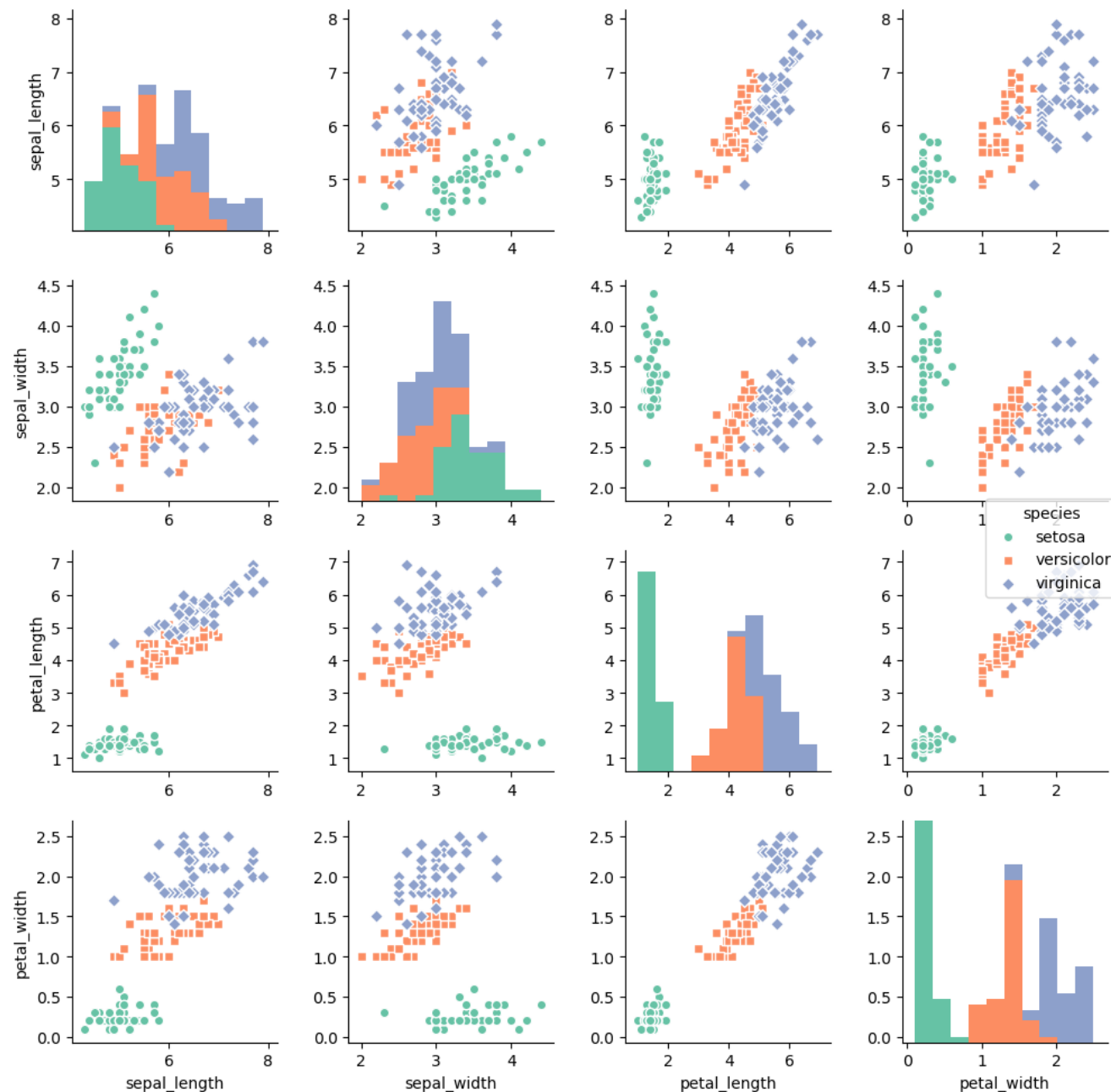
- ◎ The following diagram shows a correlogram for height, weight, and age of humans.



Correlogram Example

Correlogram with multiple categories

=> bổ sung thêm group, thêm màu
=> cái nào phân bố thấp hơn thì nằm trước

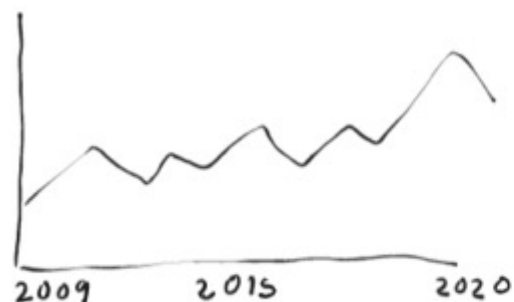


Heatmap

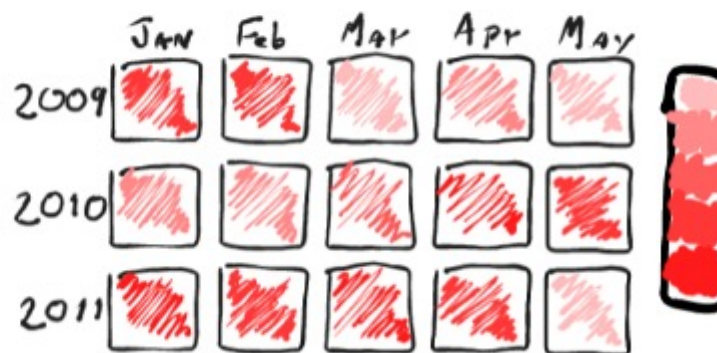
=> Bản đồ nhiệt: hình thành ma trận trong đó so sánh thành phần giá trị. Giá trị cột, dòng là rời rạc. Còn bên trong là các giá trị tương quan. VD: bài toán hoa lá sen.
=> So sánh biến cate dựa trên giá trị liên tục

- ◎ A heatmap is a visualization where values contained in a matrix are represented as colors or color saturation.
- ◎ Heatmaps are great for visualizing multivariate data
 - categorical variables are placed in the rows and columns
 - numerical or categorical variable is represented as colors or color saturation.

Values → Y-Axis



Values → Colors



EX: các sản phẩm thương mại và sản phẩm là biến rời rạc.+ biểu thị sự tương quan của sp vs các àn TMDT đã bán nó + Bfont-size:14pt; font-style:normal;font-weight:normal; color:#C80F12;font-family:Helvetica" >đc nhiều+ AA bán đc nhiều nhất trog các sp

Content

- ◎ Introduction
- ◎ **Types of Visualization**
 - Comparison Plots
 - Relation Plots
 - **Composition Plots** => mô tả 1 phần so với tổng thể
 - Distribution Plots
 - Geo Plots

Composition Plots

- ◎ **Composition plots** are ideal if you think about something as a part of a whole.
 - Pie chart
 - Stacked bar chart
 - Venn diagram

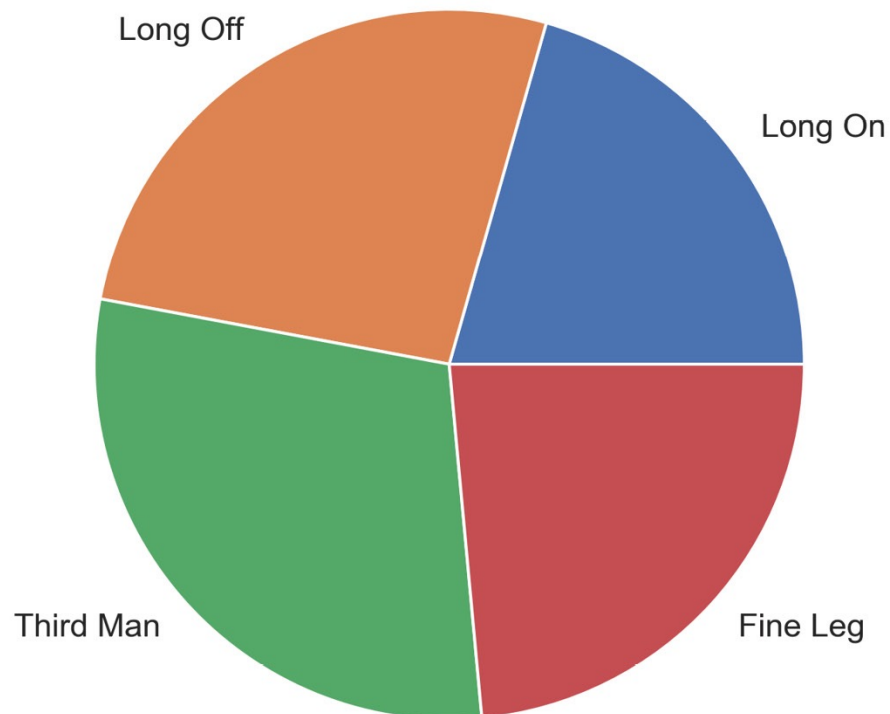
Pie Chart

=> so sánh giữa 2 cá thể độc lập thì nên dùng bar chart (chart đứng)

- ◎ **Pie charts** illustrate numerical proportion by **dividing a circle into slices**.
 - Each arc length represents a proportion of a category.
 - The full circle equals to 100%.
 - For humans, it is easier to compare bars than arc lengths; therefore, it is recommended to use bar charts or stacked bar charts most of the time.

Pie Chart Example

- ◎ The following diagram shows a pie chart that shows different fielding positions of the cricket ground, such as long on, long off, third man, and fine leg.



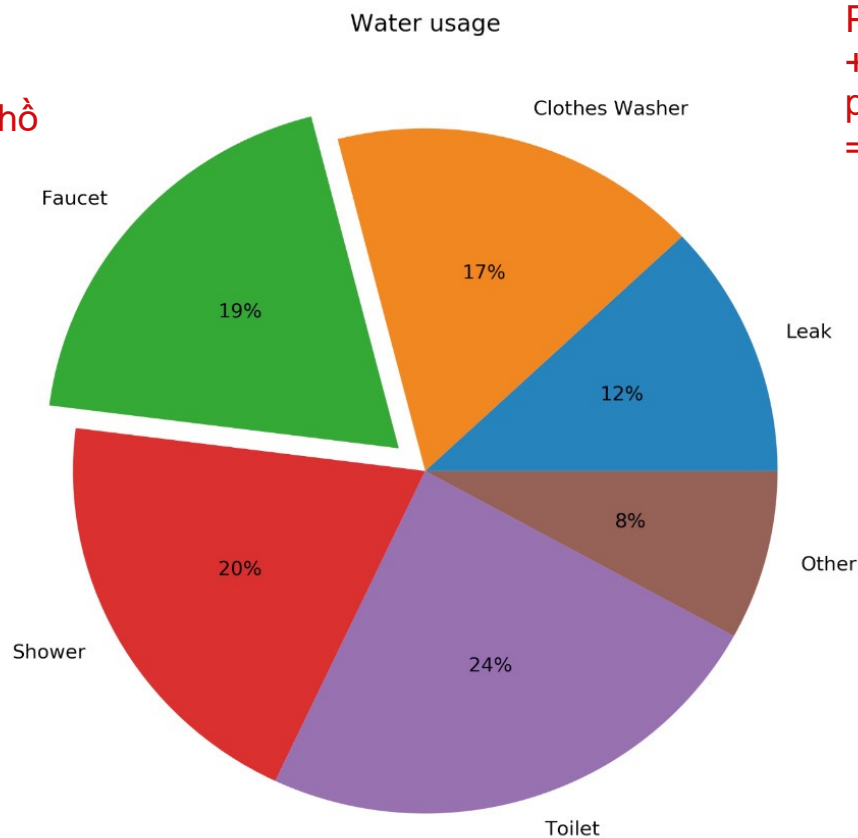
Pie Chart Example

=> Có miếng bánh đc tách ra để nhấn mạnh, tách tối đa 2 phần
+ Nếu muốn tách 2 cái thì gom nó lại gần nhau, độ rời giữa 2 phần ko giống nhau

◎ The following diagram shows water usage around the world:

Design practise:

+ Nên xếp tăng dần or giảm dần theo chiều đồng hồ



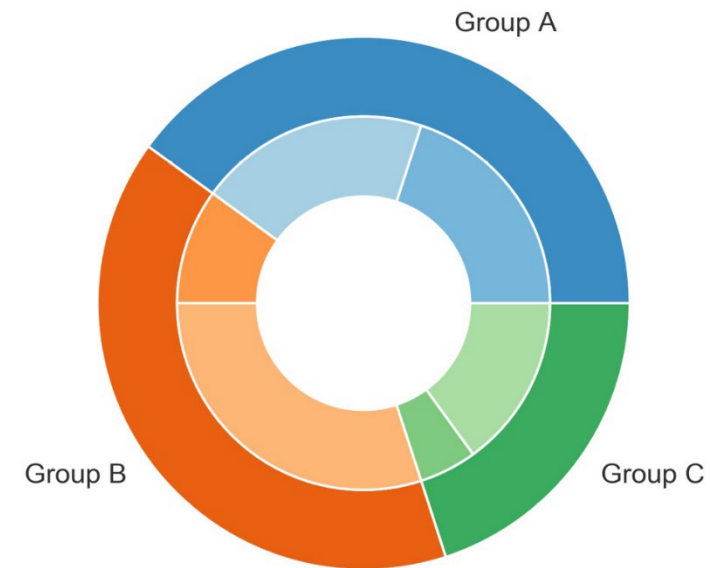
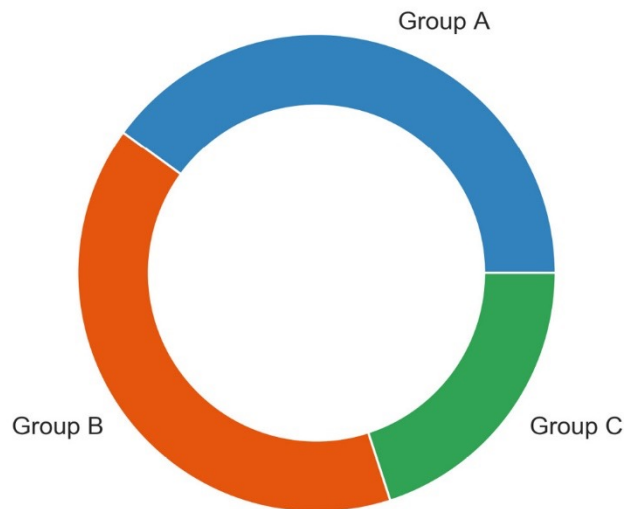
Pie Exercise (Youtube):

+ Cons: có quá nhiều giá trị. Ko thể dùng pie vì ko phù hợp, nó ko so sánh vs tổng thể
=> Dùng bar chart vì ta đag so sánh giữa các ytps

Pie Chart Variants: Donut Chart

=> đỡ tốn màu, ko ai dùng như hình 1
=> chỉ dùng như hình 2 khi ta muốn lồng những phần trăm vs nhau => có thể chia đc các cấp độ thấp hơn

- ◎ **Donut charts** are more space-efficient because the center is cut out, so it can be used to display information or further divide groups into sub-groups.

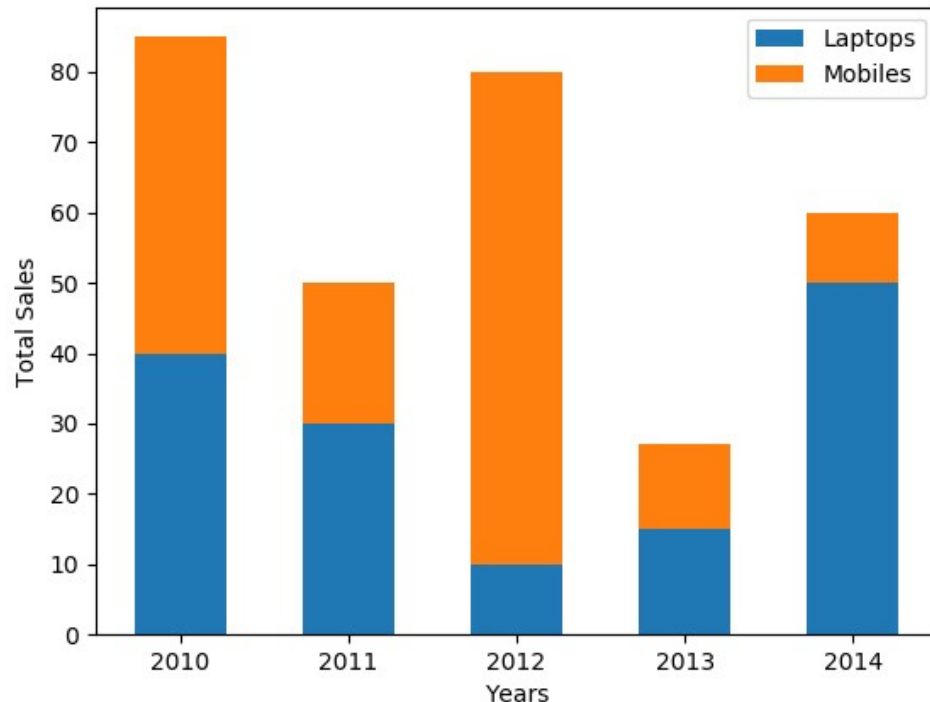


Stacked Bar Chart

=> chia 1 loại nào đó thành các loại con và xem % của nó

=> ko dùng bar chart vì ta muốn so sánh (so sánh tỉ lệ thành phần) tỷ trọng thay đổi qua từng năm và so sánh các năm

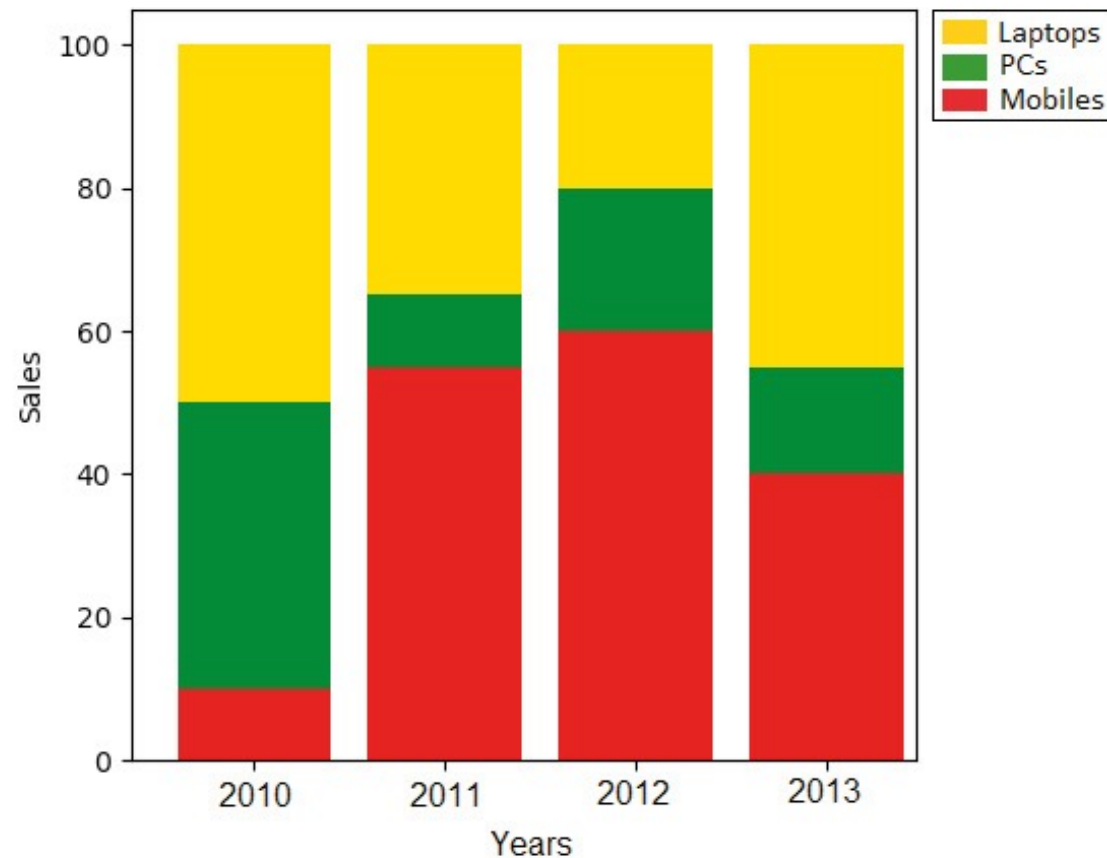
- ◎ **Stacked bar charts** are used to show how a category is divided into sub-categories and the proportion of the sub-category, in comparison to the overall category.
 - You can either compare total amounts across each bar or show a percentage of each group.



Stacked Bar Chart

Mục tiêu: ko phải là so sánh doanh thu qua từng năm mà muốn so sánh tỷ lệ thành phần

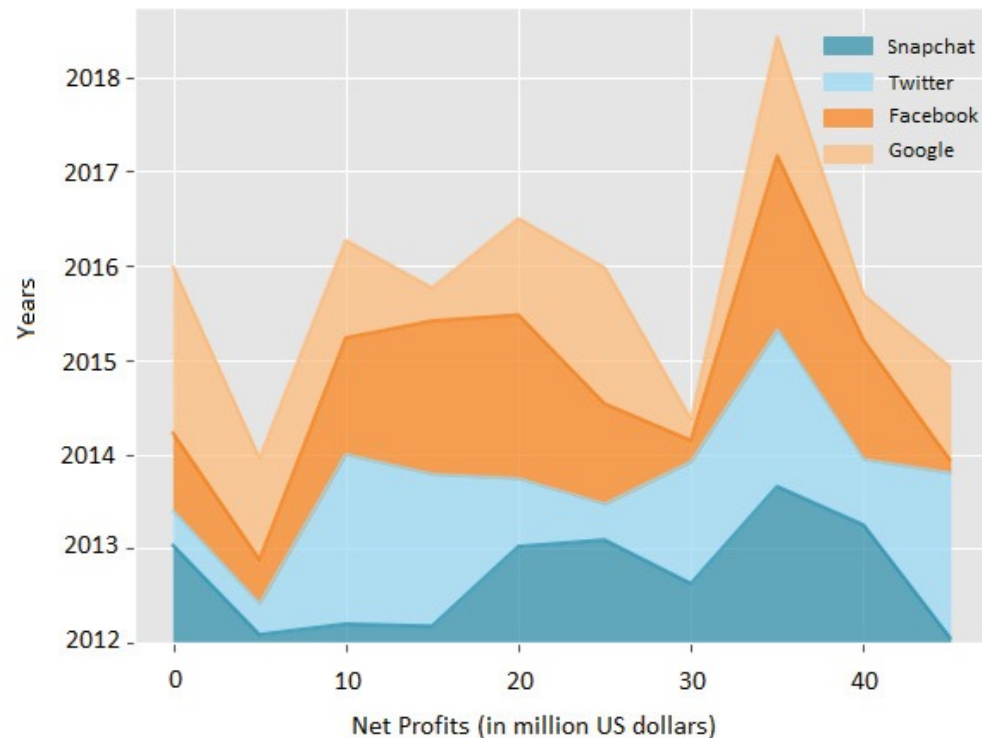
- ◎ **A 100% stacked bar chart** makes it easier to see relative differences between quantities in each group.



=> bổ sung thêm trend và miền => thấy đc sự liên tục => khó nhìn nên ít dùng

Stacked Area Chart

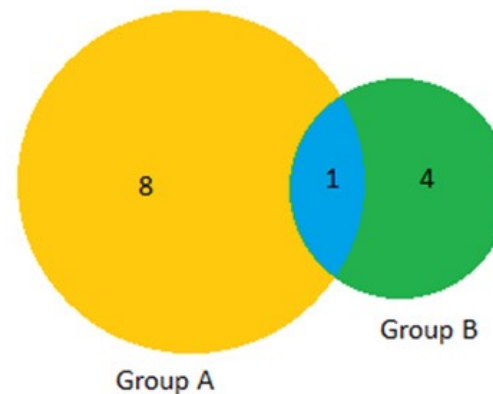
- ◎ **Stacked area charts** show **trends for part-of-a-whole relations**.
 - The values of several groups are illustrated on top of one another.
 - It helps to analyze both individual and overall trend information.



Venn Diagram

=> tập hợp và tập hợp ko giới hạn
=> so sánh các tập hợp xem chúng có giao nhau ko và giao bn %
=> có sự giao nhau giữa các tỷ lệ

- ◎ **Venn diagrams**, also known as **set diagrams**, show all possible logical relations between a finite collections of different sets.
 - Each set is represented by a circle.
 - The circle size illustrates the importance of a group.
 - The size of an overlap represents the intersection between multiple groups.



Content

- ◎ Introduction
- ◎ **Types of Visualization**
 - Comparison Plots
 - Relation Plots
 - Composition Plots
 - **Distribution Plots** => Lược đồ phân phối
 - Geo Plots

Distribution Plots

- ◎ **Distribution plots** give a deep insight into how your data is distributed.
 - Histogram
 - Density plot
 - Box plot
 - Violin plot

Histogram

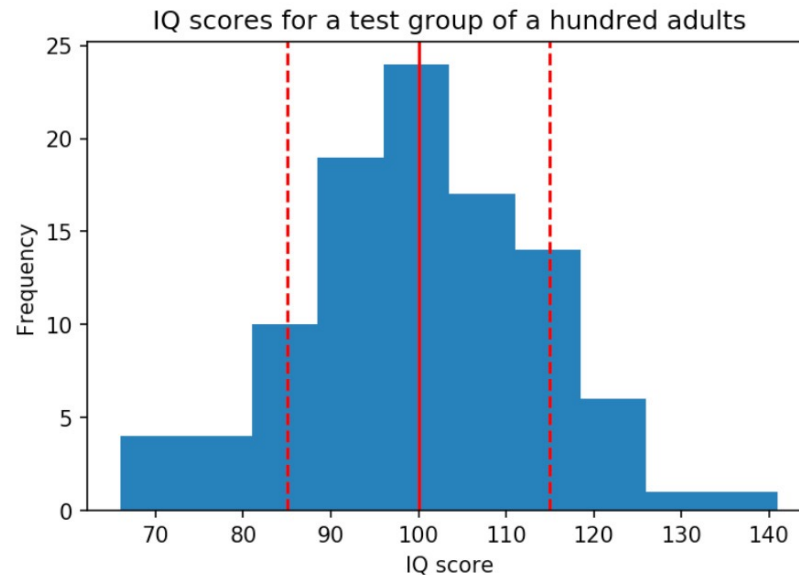
=> phân bố của biến đơn

=> nó không phải là bar chart vì không thể hoán đổi giữa các cột, phải xếp theo range

- ◎ **A histogram** visualizes the **distribution of a single numerical variable**.
 - Each bar represents the frequency for a certain interval.
 - Either plot a histogram with absolute frequency values or alternatively normalize your histogram.
 - To compare distributions of multiple variables, use different colors for the bars.
- ◎ Histograms help get an estimate of statistical measures.
 - Identify where values are concentrated
 - Easily detect outliers.

Histogram Example => BD tứ phân vị

- ◎ The distribution of the Intelligence Quotient (IQ) for a test group.
- The solid line indicates the mean and the dashed lines indicate the standard deviation

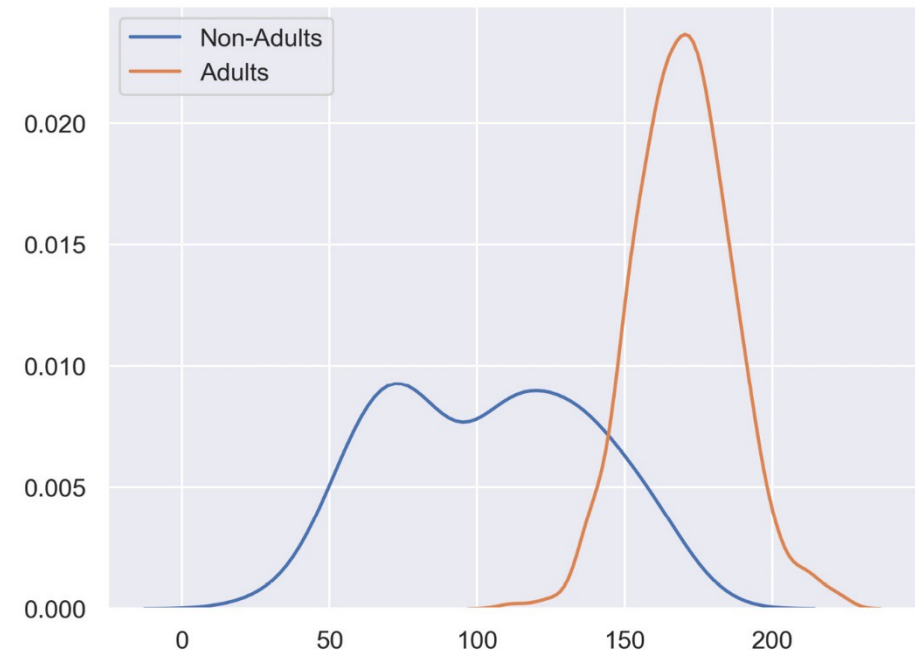
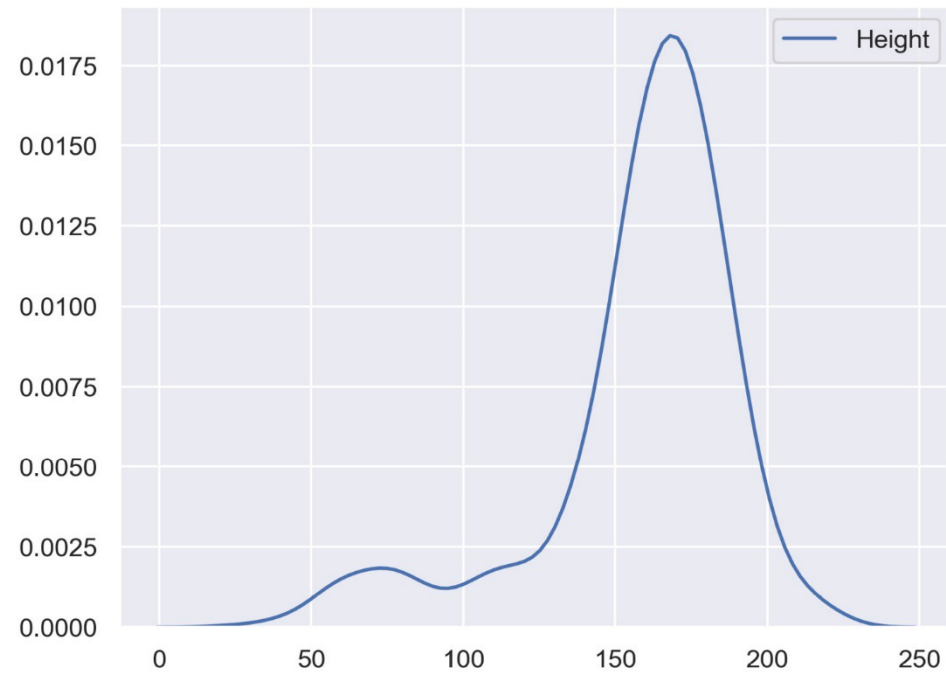


Density Plot

=> cũng là histogram nhưng mượt hơn để ta chiếu đg thì nó khớp vs mô hình toán học nào
=> coi xem hàm toán học có đáp ứng đc BD đó ko

- ◎ **A density plot** shows the distribution of a numerical variable.
 - It is a variation of a histogram that uses kernel smoothing, allowing for smoother distributions.
 - An advantage they have over histograms is that density plots are better at determining the distribution shape, since the distribution shape for histograms heavily depends on the number of bins (data intervals).

Density Plot Example



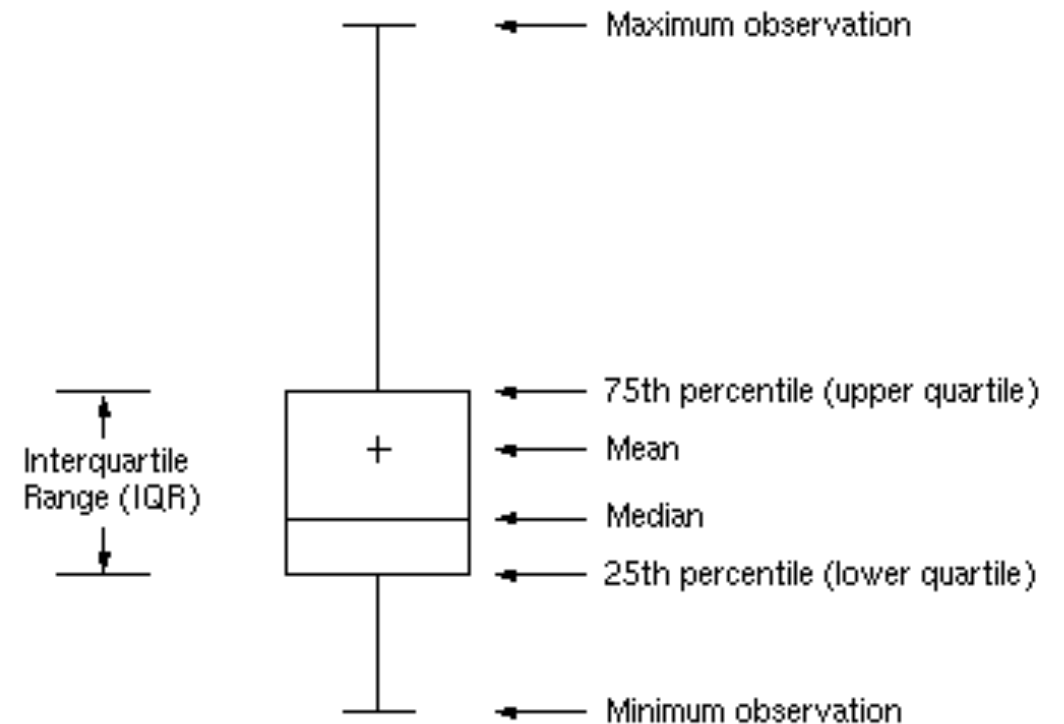
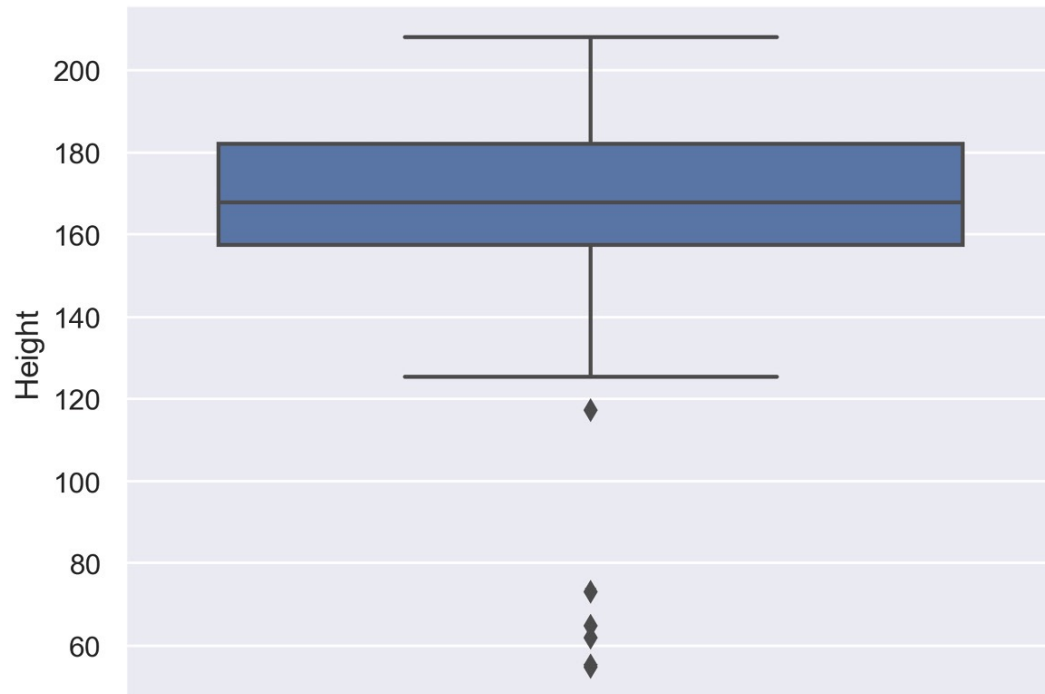
Box Plot

=> ko cần biểu diễn nhiều

- ◎ **The box plot** shows **multiple statistical measurements**.
 - The box extends from the lower to the upper quartile values of the data, thus allowing us to visualize the interquartile range.
 - The horizontal line within the box denotes the median.
 - The whiskers extending from the box show the range of the data. It is also an option to show data outliers, usually as circles or diamonds, past the end of the whiskers.

Box Plot Example

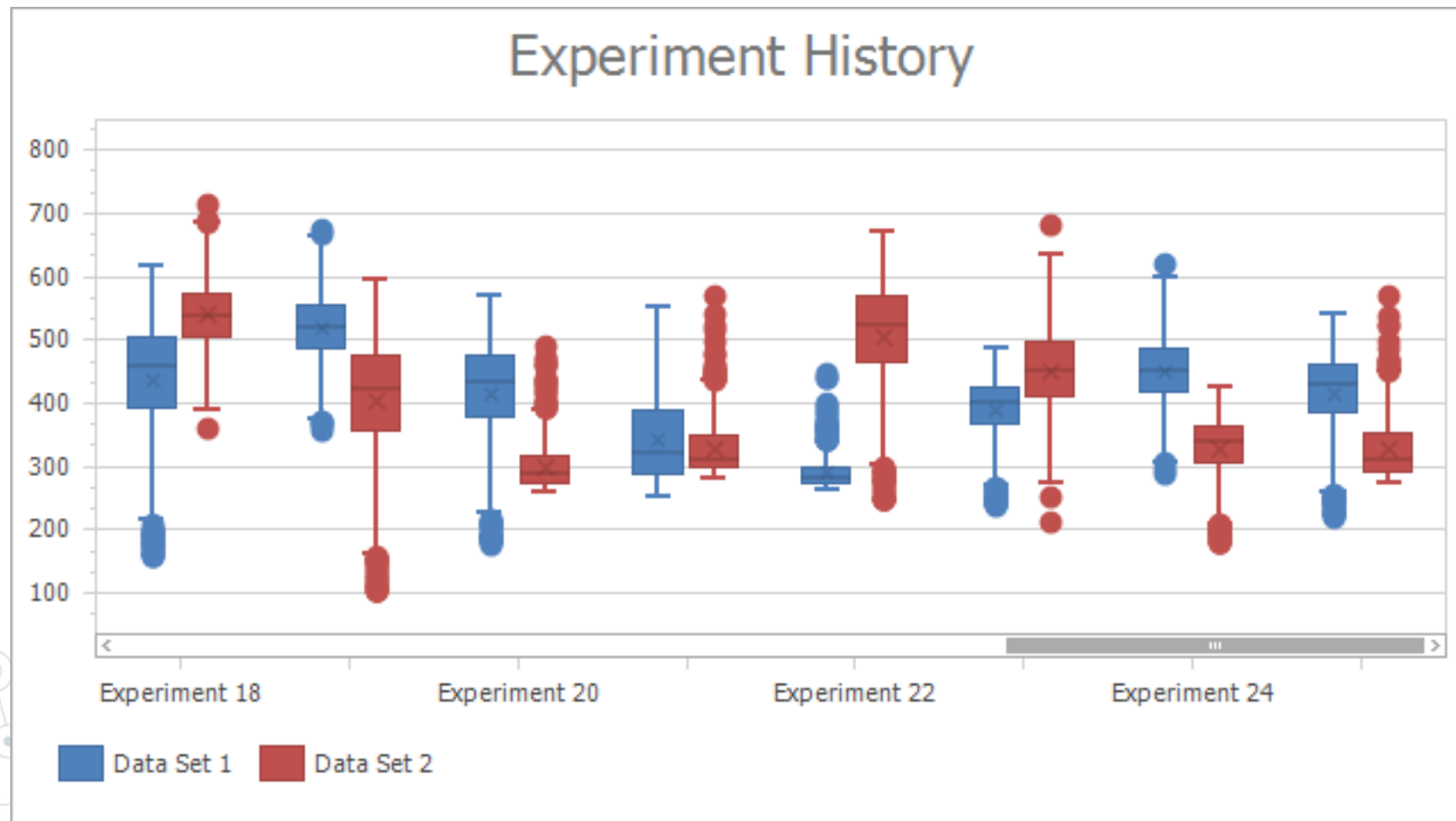
=> vẽ đơn giản hơn so vs histogram
=> có 2 biến thể: có dấu + và ko có



=> chỉ dùng khi có nhiều biến, khi so sánh nhiều phân phối

Box Plot Example

- ◎ If you want to compare statistical measures for **multiple variables or groups**, simply **plot multiple boxes** next to one another.

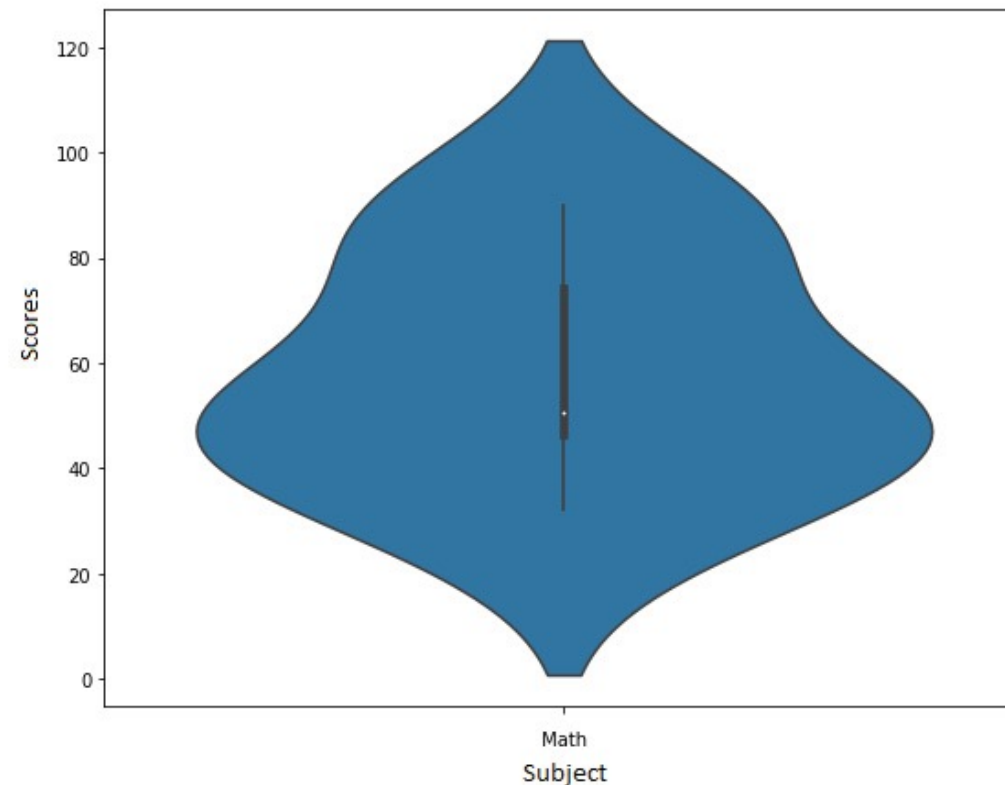


Violin Plot

- ◎ **Violin plots** are a combination of box plots and density plots.
 - Both the statistical measures and the distribution are visualized.
 - The thick black bar in the center represents the interquartile range, the thin black line shows the 95% confidence interval, and the white dot shows the median.
 - On both sides of the center-line, the density is visualized.

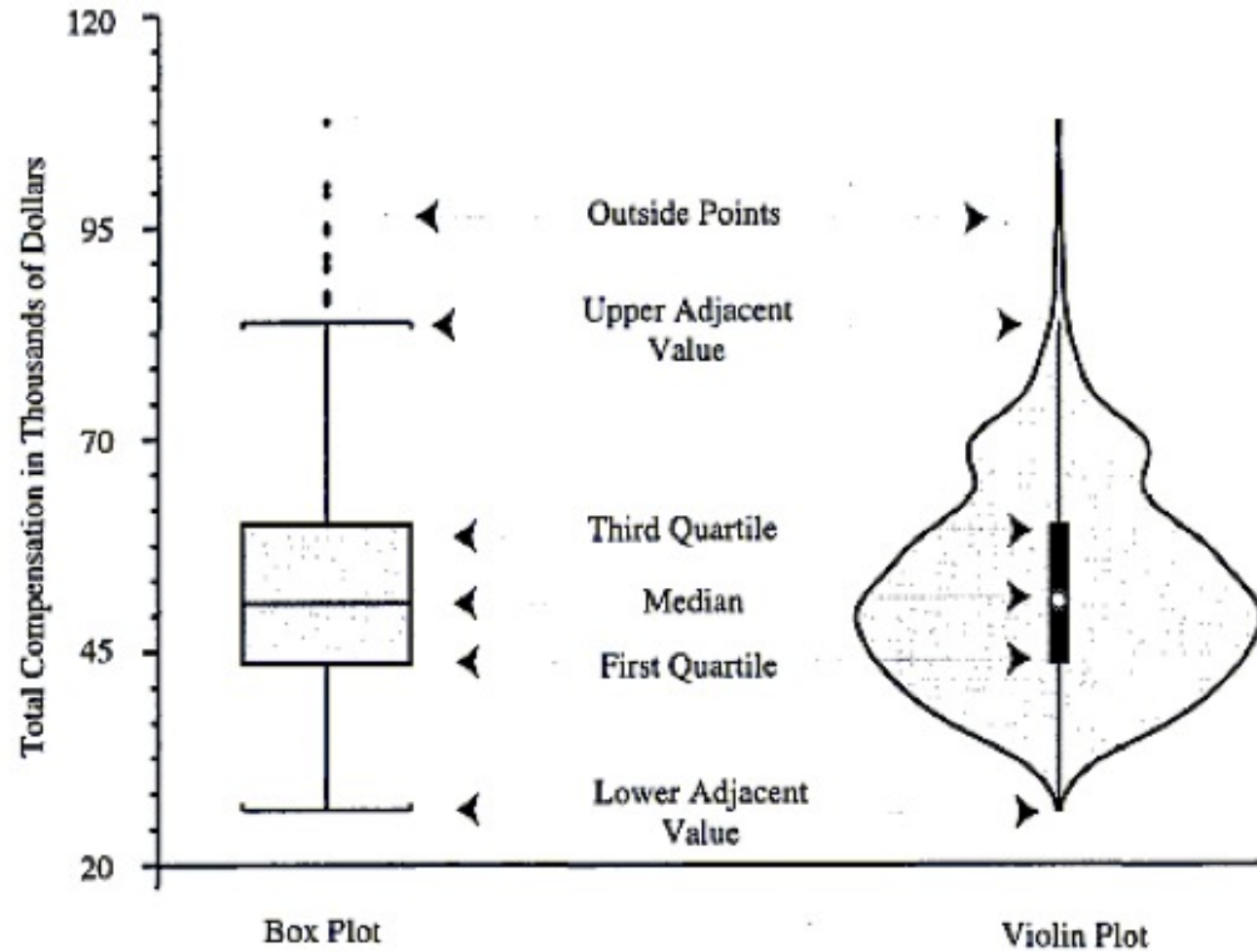
Violin Plot Example

- ◎ The following diagram shows a violin plot for a single variable and shows how students have performed in Math:



Box plot vs Violin Plot

=> Violin phức tạp hơn



Content

- ◎ Introduction
- ◎ **Types of Visualization**
 - Comparison Plots
 - Relation Plots
 - Composition Plots
 - Distribution Plots
 - **Geo Plots** => lược đồ bản đồ

Geo Plots

- ◎ **Geological plots** are a great way to visualize geospatial data.
 - Dot map => tương tự scatter plot
 - Choropleth map
 - Connection map

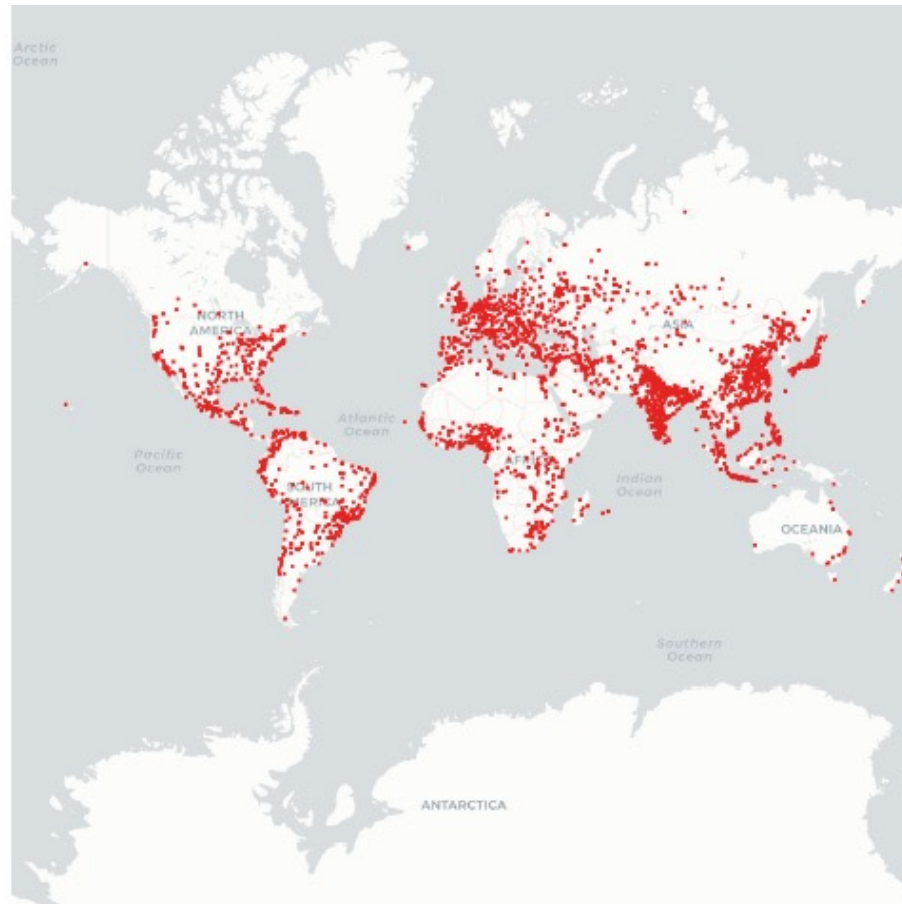
Dot Map

- ◎ In **a dot map**, each dot represents **a certain number of observations**.
 - Each dot has the same size and value (the number of observations each dot represents).
 - The dots are not meant to be counted—they are only intended to give an impression of magnitude.
 - The size and value are important factors for the effectiveness and impression of the visualization.
 - You can use different colors or symbols for the dots to show multiple categories or groups.

Dot Map Example

=> bản đồ có thêm những chấm

- ◎ The following diagram shows a dot map where each dot represents a certain amount of bus stops throughout the world



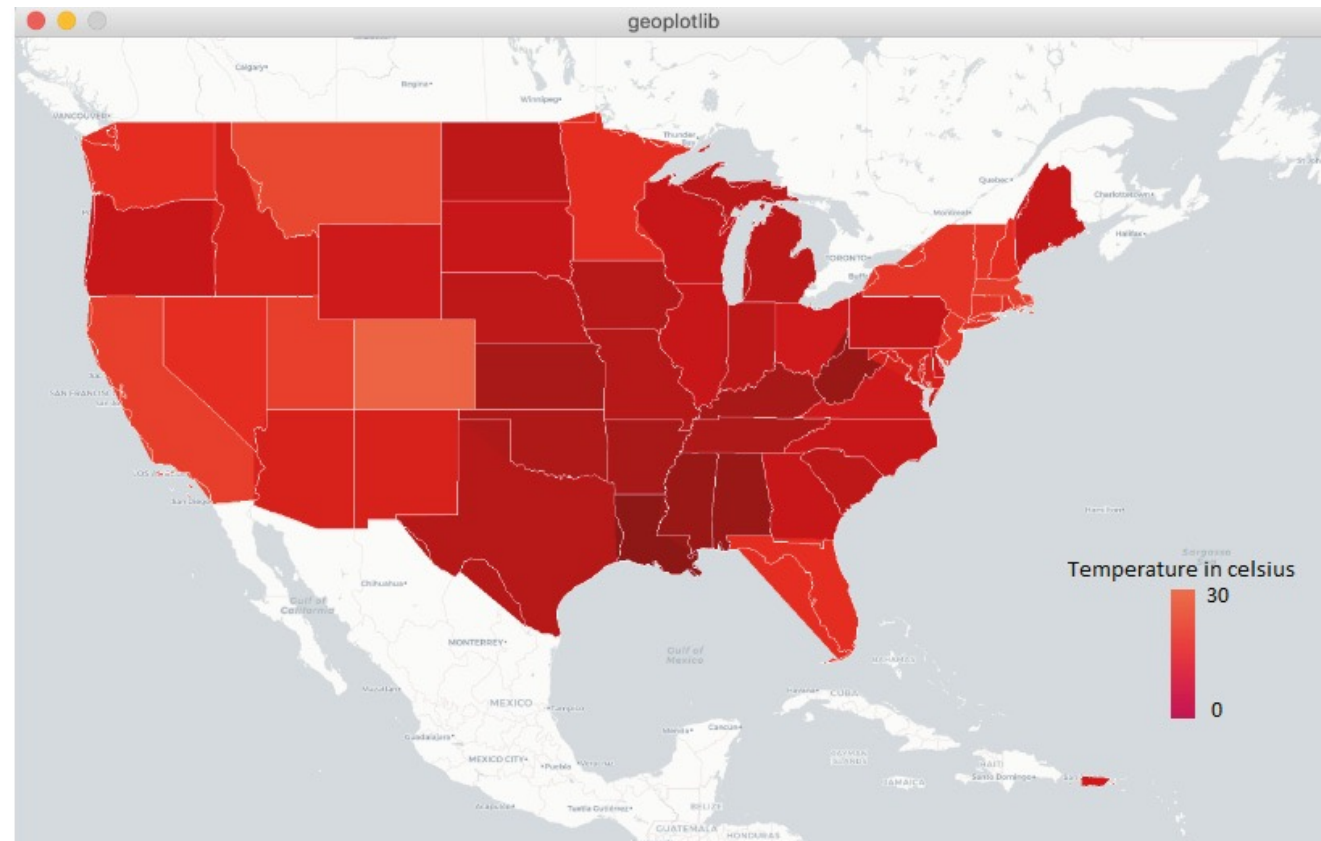
Choropleth Map

=> lai giữa heatmap và bản đồ => dùng nhiều

- ◎ In a **choropleth map**, each tile is **colored to encode a variable**.
 - A tile represents a geographic region for, for example, counties and countries.
- ◎ Choropleth maps provide a good way to show how a variable varies across a geographic area.

Choropleth Map Example

- ⦿ The following diagram shows a choropleth map of a weather forecast in the USA:



Connection Map

=> mối tương quan giữa 2 vùng địa lý

- ◎ In a connection map, each line represents a certain number of connections between two locations.
 - The link between the locations can be drawn with a straight or rounded line representing the shortest distance between them.



Thank you for listening

